



RP6503/RP7503/RP8603
Màn hình phẳng tương tác
Hướng Dẫn Sử Dụng



Bản quyền và Khước từ trách nhiệm

Khước từ trách nhiệm

BenQ Corporation không đại diện hay đảm bảo, dù được nói rõ hay hiểu ngầm, về nội dung của tài liệu này. BenQ Corporation bảo lưu quyền sửa đổi ấn phẩm này và thỉnh thoảng thay đổi về nội dung mà không có nghĩa vụ thông báo tới bất kỳ người nào về sự sửa đổi hay thay đổi đó.

Tuyên bố từ chối trách nhiệm nhãn hiệu HDMI

Các thuật ngữ HDMI, HDMI High-Definition Multimedia Interface, HDMI Trade Dress cũng như lô-gô HDMI là nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của HDMI Licensing Administrator, Inc.



Tuyên bố từ chối trách nhiệm nhãn hiệu Dolby Audio™

Sản xuất theo giấy phép của Dolby Laboratories. Dolby, Dolby Audio và biểu tượng chữ D kép là nhãn hiệu của Dolby Laboratories Licensing Corporation.



Bản quyền

Bản quyền 2022 BenQ Corporation. Bảo lưu mọi quyền. Không phần nào của ấn phẩm này được sản xuất lại, truyền, chép lại, lưu trữ trong một hệ thống truy hồi hoặc được dịch sang bất kỳ ngôn ngữ hay ngôn ngữ máy tính nào, ở bất kỳ dạng nào hay bởi bất kỳ phương thức nào, điện tử, cơ khí, từ, quang học, hóa học, thủ công hay các phương thức khác, mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của BenQ Corporation.

Hỗ Trợ Sản Phẩm

Tài liệu này có mục đích cung cấp những thông tin chính xác và mới nhất tới khách hàng, do đó tất cả nội dung có thể đôi lúc được chỉnh sửa mà không thông báo trước. Vui lòng truy cập trang web để có phiên bản mới nhất của tài liệu này và thông tin sản phẩm khác. Các tệp có sẵn khác nhau theo kiểu máy.

- Bạn cần kết nối máy tính của bạn với Internet.
- Truy cập trang web địa phương từ www.BenQ.com. Bố cục và nội dung trang web có thể khác nhau tùy theo khu vực / quốc gia.
- Hướng dẫn sử dụng và tài liệu liên quan: www.BenQ.com > Business (Doanh nghiệp) > SUPPORT (HỖ TRỢ) > Downloads (Tải xuống) > tên kiểu máy > User Manual (Hướng dẫn sử dụng)
- (Chỉ dành cho thị trường EU) Thông tin tháo dỡ: Có trên trang tải xuống hướng dẫn sử dụng. Tài liệu này được cung cấp dựa trên Quy định (EU) 2019/2021 khi sửa chữa hoặc tái chế sản phẩm của bạn. Luôn liên hệ với dịch vụ khách hàng ở địa phương để được bảo dưỡng trong thời gian bảo hành. Nếu bạn muốn sửa chữa sản phẩm đã hết hạn bảo hành, bạn nên đến gặp nhân viên bảo hành có chuyên môn và lấy các bộ phận sửa chữa từ BenQ để đảm bảo tính tương thích. Không tháo rời sản phẩm trừ khi bạn nhận thức được hậu quả. Nếu bạn không thể tìm thấy phần thông tin tháo dỡ trên sản phẩm của mình, hãy liên hệ với dịch vụ khách hàng địa phương để được hỗ trợ.

Nội dung

Bản quyền và Khước từ trách nhiệm	i
Hỗ Trợ Sản Phẩm	ii
Cảnh báo an toàn và thận trọng	1
Hướng dẫn an toàn quan trọng	2
Lưu ý về màn hình này	2
Lưu ý về tấm LCD của màn hình này	2
Lưu ý về việc vệ sinh màn hình	3
Thông báo an toàn cho điều khiển từ xa	4
Thông báo an toàn về pin	4
BenQ ecoFACTS	5
Thành phần trong hộp	6
Thiết lập màn hình	7
Lắp đặt màn hình trên tường	7
Cài đặt PC bên ngoài.....	8
Lắp đặt giá đỡ camera.....	9
Các bộ phận của màn hình và chức năng của chúng	10
Bảng điều khiển trước	10
Cổng đầu vào/đầu ra	11
Sử dụng khiển từ xa	13
Sử dụng bút cảm ứng để khởi chạy EZWrite	16
Kết nối	17
Kết nối nguồn điện	17
Kết nối đầu vào VGA	18
Kết nối mô-đun cảm ứng	19
Kết nối đầu vào kỹ thuật số	20
Kết nối đầu ra video	21
Kết nối với cổng nối tiếp	21
Thao tác cơ bản	22
Bật hoặc tắt màn hình.....	22
Cài đặt ban đầu	23
Cài đặt OSD.....	23
Chuyển đổi tín hiệu đầu vào	23

Thông tin tài khoản	24
Quản lý người dùng	25
Thiết lập kết nối Internet	27
Cập nhật phần mềm	29
Điều chỉnh mức âm lượng	29
Sử dụng màn hình cảm ứng	30
Thao tác menu	32
Menu cài đặt	32
Cài đặt proxy	41
Khởi động & Tắt	42
Giao diện hệ thống Android	44
Giao diện chính	44
Thanh công cụ phụ	45
Cảm biến CO ₂	47
Tổng quan trình quản lý tập tin AMS	48
Tệp đa phương tiện	50
Ứng dụng	55
BenQ App Store	56
InstaShare 2	57
InstaQPrint	58
WPS Office	59
Thông tin sản phẩm	61
Thông số kỹ thuật	61
Kích thước (RP6503)	65
Kích thước (RP7503)	66
Kích thước (RP8603)	67
Độ phân giải tín hiệu đầu vào được hỗ trợ	68
Xử lý sự cố	69

Cảnh báo an toàn và thận trọng



Biểu tượng tia chớp với đầu mũi tên trong một hình tam giác đều có mục đích cảnh báo người dùng phía trong vỏ sản phẩm có "điện áp nguy hiểm" không được cách điện có thể đủ mạnh để gây giật điện cho người.



Dấu chấm than trong một hình tam giác đều có mục đích cảnh báo người dùng về những hướng dẫn thao tác và bảo dưỡng (bảo trì) quan trọng kèm theo thiết bị.

THIẾT BỊ NÀY PHẢI ĐƯỢC NỐI ĐẤT


Để đảm bảo vận hành an toàn, phích cắm ba chân chỉ được cắm vào một ổ điện ba chân được nối đất hiệu quả thông qua dây dẫn hộ gia đình bình thường. Dây kéo dài được dùng với thiết bị này phải có ba lõi và được nối đất đúng cách. Dây kéo dài được kết nối sai là một nguyên nhân chính gây nguy hiểm tới tính mạng.

Việc thiết bị vận hành trôi chảy không có nghĩa ổ điện được nối đất hay việc lắp đặt an toàn tuyệt đối. Vì sự an toàn của bạn, nếu bạn nghi ngờ ổ điện không được nối đất hiệu quả, vui lòng tham khảo một kỹ sư điện được chứng nhận.

Phích cắm của dây cáp điện phải sẵn sàng hoạt động. Ổ cắm điện xoay chiều (ổ nguồn điện) phải được lắp đặt gần thiết bị và được tiếp cận dễ dàng. Để ngắt kết nối hoàn toàn thiết bị khỏi nguồn điện xoay chiều, rút phích cắm dây điện khỏi ổ điện xoay chiều.

- Không đặt màn hình này trên một bề mặt không bằng phẳng, dốc, hay không ổn định (ví dụ xe đẩy) bởi nó có thể đổ và gây hư hại cho chính nó hoặc các vật khác.
- Không đặt màn hình này gần nước như spa hay bể bơi, hoặc tại một vị trí khiến màn hình bị tạt hay xịt nước như trước một cửa sổ đang mở nơi nước mưa có thể xâm nhập.
- Không lắp đặt màn hình này trong một không gian kín không được thông hơi và lưu thông không khí thích hợp, như trong tủ kín. Để khoảng cách thích hợp xung quanh màn hình nhằm tỏa nhiệt bên trong. Không chặn bất kỳ lỗ thoát và đường lưu thông nào trên màn hình. Nhiệt độ quá cao có thể gây ra những nguy hiểm hay điện giật.
- Việc lắp đặt màn hình này phải được thực hiện bởi một kỹ sư được chứng nhận. Không lắp đặt màn hình này đúng cách có thể gây ra chấn thương hay thiệt hại tới người và chính màn hình này. Kiểm tra việc lắp đặt thường xuyên và bảo dưỡng màn hình định kỳ để đảm bảo điều kiện hoạt động tốt nhất.
- Chỉ sử dụng các phụ kiện được thông qua hay đề xuất bởi nhà sản xuất để lắp màn hình này. Sử dụng các phụ kiện sai hay không thích hợp có thể khiến màn hình bị rơi và gây ra chấn thương nghiêm trọng cho người. Đảm bảo bề mặt và các điểm cố định đủ chắc để giữ trọng lượng của màn hình.
- Để giảm nguy cơ điện giật, không tháo các nắp. Bên trong không có bộ phận nào có thể được bảo trì bởi người dùng. Tham khảo về bảo trì từ chuyên viên bảo trì được chứng nhận.
- Để ngăn ngừa chấn thương cho người, yêu cầu lắp màn hình hoặc lắp đặt giá để bàn trước khi sử dụng.

Hướng dẫn an toàn quan trọng

1. Không sử dụng thiết bị này gần nước.
2. Không chặn bất kỳ lối thoát thông hơi nào. Lắp đặt theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
3. Không lắp đặt gần bất kỳ nguồn nhiệt nào như thiết bị sưởi, miệng thổi gió, bếp, hoặc những dụng cụ khác (bao gồm các âm ly) sản sinh ra nhiệt.
4. Không bỏ qua mục đích an toàn của phích cắm kiểu nổi đất hay phân cực. Phích cắm phân cực có hai chấu dẹt, một chấu rộng hơn chấu kia. Phích cắm kiểu nổi đất có hai chấu dẹt và một chấu thứ ba nổi đất. Chấu dẹt to hoặc chấu thứ ba có mục đích an toàn. Nếu phích cắm được cung cấp không vừa với ổ cắm điện của bạn, hãy tham khảo một kỹ sư điện để thay thế ổ cắm điện đã lỗi thời.
5. Bảo vệ dây điện không bị dẫm lên hoặc bị kẹp, đặc biệt tại các phích cắm, ổ cắm điện tiện dụng, và tại nơi chúng đi ra từ thiết bị.
6. Chỉ sử dụng đồ đi kèm/phụ kiện được quy định bởi nhà sản xuất.
7. Chỉ sử dụng với xe đẩy, giá đứng, giá ba chân, giá treo, hoặc bàn được quy định bởi nhà sản xuất hoặc được bán cùng với thiết bị. Khi sử dụng xe đẩy, thận trọng khi di chuyển cả xe đẩy và thiết bị để tránh chấn thương do đổ. 
8. Tháo thiết bị này ra khỏi ổ điện khi có sấm sét hoặc khi không sử dụng trong thời gian dài.
9. Tham khảo tất cả về bảo trì từ chuyên viên bảo trì được chứng nhận. Yêu cầu bảo trì khi thiết bị bị hư hại theo bất kỳ cách nào, như dây cáp điện hay phích cắm bị hư hại, chất lỏng bị tràn hay các vật thể rơi vào thiết bị, thiết bị tiếp xúc với mưa hay độ ẩm, không hoạt động bình thường, hoặc bị rơi.

Lưu ý về màn hình này

- Để ngăn ngừa các nguy cơ chấn thương vật lý, không cố tự mình nâng màn hình.
- Đảm bảo có bốn người trở lên để giúp nâng hoặc đưa lên xe đẩy hàng để chuyển màn hình đến vị trí cuối cùng.
- Để màn hình nằm ngang càng nhiều càng tốt.
- Chuẩn bị chỗ để dưới sàn trước khi mở hộp.

Lưu ý về tấm LCD của màn hình này

- Tấm Màn hình tinh thể lỏng (LCD) của màn hình này có một lớp kính bảo vệ rất mỏng có thể hằn vết hay xước và nứt vỡ nếu bị đập hoặc chịu áp lực. Chất nền tinh thể lỏng cũng có thể bị hư hại dưới lực tác động quá mạnh hay nhiệt độ cực đoan. Vui lòng xử lý thận trọng.
- Thời gian đáp ứng và độ sáng của tấm LCD có thể thay đổi tùy theo nhiệt độ môi trường.

- Tránh đặt màn hình dưới ánh sáng mặt trời trực tiếp hoặc nơi ánh sáng mặt trời trực tiếp hay ánh đèn pha chiếu vào tấm LCD, do sức nóng có thể gây hư hại tấm LCD và vỏ bên ngoài của màn hình và ánh sáng chói sẽ khiến việc xem màn hình khó hơn mức cần thiết.
- Tấm LCD chứa những điểm ảnh riêng biệt để hiển thị hình ảnh và được sản xuất theo các thông số thiết kế. Trong khi 99,9% điểm ảnh hoạt động bình thường, 0,01% điểm ảnh có thể liên tục sáng (màu đỏ, xanh lam hoặc xanh lá cây) hoặc không sáng. Đây là một hạn chế kỹ thuật của công nghệ LCD mà không phải là một lỗi.
- Màn hình LCD, tương tự màn hình plasma (PDP) và CRT truyền thống (Cathode Ray Tube), cũng bị hiện tượng "cháy hình" hay "lưu ảnh" trên màn hình dưới dạng các đường thẳng hoặc bóng hiển thị cố định. Để tránh hiện tượng này trên màn hình, tránh hiển thị ảnh tĩnh (như các trình đơn hiển thị trên màn hình, lô-gô đài TV, chữ hoặc biểu tượng cố định/không thay đổi) lâu hơn 30 phút. thỉnh thoảng thay đổi tỷ lệ khung hình. Lấp kín màn hình bằng hình ảnh và loại bỏ các đường viền màu đen khi có thể. Tránh hiển thị hình ảnh với tỷ lệ khung hình 16:9 trong thời gian dài, nếu không màn hình có thể có vết cháy nhìn rõ dưới dạng hai đường thẳng dọc.
- Ghi chú: Trong những trường hợp nhất định, sự ngưng tụ có thể xảy ra trên mặt trong của nắp kính, đây là một hiện tượng tự nhiên và không ảnh hưởng tới hoạt động của màn hình. Sự ngưng tụ này sẽ thường biến mất sau khoảng 2 tiếng vận hành bình thường.
- Dòng RP không cung cấp chức năng lưu ảnh. Để biết thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo hướng dẫn lắp đặt. Nếu cần có một hình ảnh tĩnh cho màn hình, thì nên bật Chuyển đổi pixel.
- Sê-ri RP không hỗ trợ sử dụng theo chiều ngang; sử dụng theo chiều ngang có thể gây hư hại cho màn hình. BenQ sẽ không bảo hành những lỗi do sử dụng không đúng cách.

Lưu ý về việc vệ sinh màn hình

Hãy làm sạch màn hình khi có dấu hiệu hồng hóc trên màn hình cảm ứng.

1. Trước khi lau màn hình, phải tắt màn hình, và rút dây điện ra.
2. Dùng miếng vải khô để lau bụi bẩn trên màn hình. Cần lau thật nhẹ nhàng, không ấn mạnh vào màn hình.
 - Không dùng khăn giấy hoặc vật gì có thể để lại vết hoặc xơ vải trên màn hình.
3. Làm ẩm miếng vải sạch, mềm, không có xơ bằng một ít cồn tẩy rửa chẳng hạn như isopropyl 70%. Nhẹ nhàng lau qua toàn bộ màn hình và lau xuôi xuống.
 - Không sử dụng hóa chất độc hại hoặc chất tẩy rửa dựa trên amoniac.
 - Không ngâm nhúng vải sợi vào chất lỏng.
 - Không phun chất lỏng trực tiếp lên màn hình.

Thông báo an toàn cho điều khiển từ xa

- Không đặt điều khiển từ xa trong môi trường sức nóng trực tiếp, độ ẩm, và tránh lửa.
- Không để rơi điều khiển từ xa.
- Không để điều khiển từ xa tiếp xúc với nước hoặc độ ẩm. Không tuân thủ có thể dẫn đến trục trặc.
- Xác nhận không có vật thể chần giữa điều khiển từ xa và cảm biến từ xa của sản phẩm.
- Khi điều khiển từ xa không được sử dụng trong thời gian dài, hãy tháo pin.

Thông báo an toàn về pin

Sử dụng sai kiểu pin có thể gây rò rỉ chất hóa học hoặc phát nổ. Xin lưu ý những điều sau:

- Luôn đảm bảo lắp đúng chiều các điện cực âm và dương của pin như được đánh dấu trong ngăn pin.
- Các kiểu pin khác nhau có những đặc điểm khác nhau. Không sử dụng lẫn các kiểu khác nhau.
- Không sử dụng lẫn pin mới và cũ. Sử dụng lẫn pin mới và cũ sẽ giảm tuổi thọ của pin hoặc gây rò rỉ chất hóa học từ pin cũ.
- Khi pin không hoạt động được, hãy thay chúng ngay.
- Các chất hóa học rò rỉ từ pin có thể gây kích ứng da. Nếu bất kỳ chất hóa học nào rỉ ra từ pin, lau nó ngay bằng vải khô, và thay thế pin càng sớm càng tốt.
- Do các điều kiện bảo quản khác nhau, tuổi thọ của những viên pin kèm theo sản phẩm của bạn có thể bị rút ngắn. Thay thế chúng trong vòng 3 tháng hoặc sớm nhất khi có thể sau khi sử dụng lần đầu tiên.
- Có thể có những giới hạn tại địa phương về việc thải loại và tái chế pin. Tham khảo quy chế tại địa phương của bạn hoặc nhà cung cấp dịch vụ thải loại chất thải.

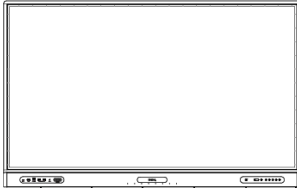
BenQ ecoFACTS

BenQ has been dedicated to the design and development of greener product as part of its aspiration to realize the ideal of the “Bringing Enjoyment ‘N Quality to Life” corporate vision with the ultimate goal to achieve a low-carbon society. Besides meeting international regulatory requirement and standards pertaining to environmental management, BenQ has spared no efforts in pushing our initiatives further to incorporate life cycle design in the aspects of material selection, manufacturing, packaging, transportation, using and disposal of the products. BenQ ecoFACTS label lists key eco-friendly design highlights of each product, hoping to ensure that consumers make informed green choices at purchase. Check out BenQ’s CSR Website at <http://csr.BenQ.com/> for more details on BenQ’s environmental commitments and achievements.

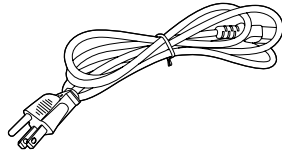


Thành phần trong hộp

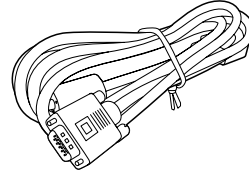
Mở gói bán hàng và kiểm tra thành phần. Nếu có thành phần nào bị thiếu hoặc hư hỏng, xin vui lòng liên hệ với đại lý của bạn ngay lập tức.



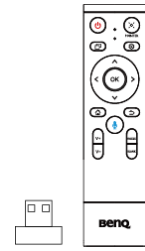
Màn hình LCD



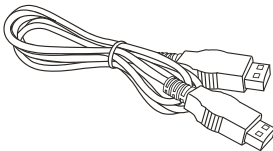
Dây nguồn điện
(theo vùng)



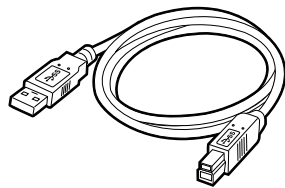
Cáp VGA x 1



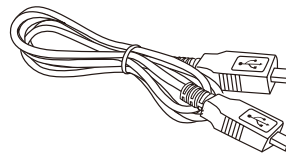
Điều khiển từ xa
2,4 GHz



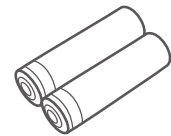
Cáp HDMI x 1



Cáp Touch USB x 1



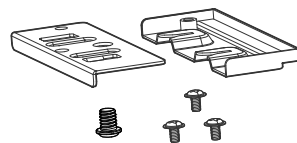
Cáp USB Type-C
x 1



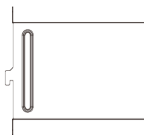
Pin AAA x 2*



Bút cảm ứng x 2



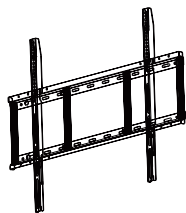
Bộ gắn camera



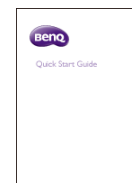
Nắp USB



Bộ chuyển đổi USB
không dây
(TDY31)*



Gắn tường
(kèm vít lắp đặt)



Tài liệu dành cho người dùng
(Hướng dẫn bắt đầu nhanh, hướng dẫn
lắp đặt treo tường, tờ thông tin quy định
x 3)



- *: Tính khả dụng có thể khác. Mua riêng nếu gói không chứa phụ kiện.
- Loại dây nguồn được cung cấp có thể khác với loại được minh họa tùy thuộc vào khu vực mua hàng.
- Trước khi bỏ hộp đựng, kiểm tra xem còn phụ kiện nào trong hộp không.
- Thải bỏ vật liệu đóng gói theo cách hợp lý. Bạn có thể tái chế các thùng các tông. Cân nhắc việc giữ lại hộp đựng (nếu có thể) để sau này vận chuyển màn hình.
- Không để các túi nhựa trong tầm tay của trẻ nhỏ hoặc trẻ sơ sinh.

Thiết lập màn hình

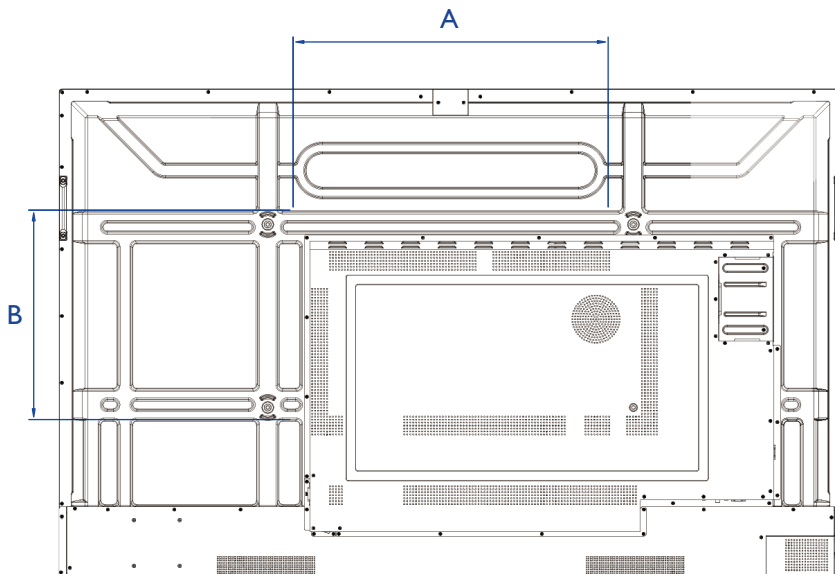


Hãy chú ý đến các lưu ý sau trong khi lắp đặt:

- Màn hình này nên được lắp đặt bởi ít nhất hai người trưởng thành. Việc thử lắp đặt màn hình này chỉ với một người có thể gây ra nguy hiểm và chấn thương.
- Tham khảo việc lắp đặt từ các kỹ thuật viên được chứng nhận. Việc lắp đặt không đúng cách có thể khiến màn hình bị rơi hoặc gặp trục trặc.
- Nguy cơ về độ ổn định: Màn hình phẳng có thể rơi, gây thương tích nặng hoặc tử vong. Để tránh bị thương, phải lắp màn hình phẳng này chặt vào tường theo hướng dẫn lắp đặt.

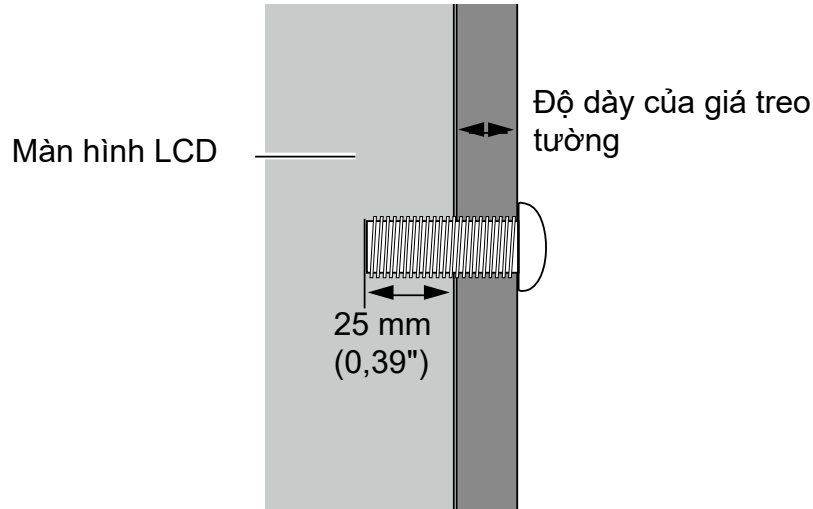
Lắp đặt màn hình trên tường

1. Đặt một tấm vải sạch khô và không để lại sợi trên một bề mặt phẳng ngang và không có đồ vật. Đảm bảo kích cỡ của tấm vải lớn hơn màn hình.
2. Nhẹ nhàng đặt úp màn hình LCD lên tấm vải.
3. Xác định các lỗ bắt vít treo tường trên mặt sau của màn hình như trong hình minh họa.

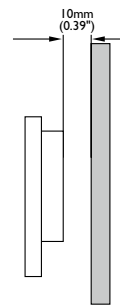


Kích thước	Thông số VESA (A x B)	Loại trục vít	Số lượng
65"	600 x 400 mm	M8 x 25L	4
75"	800 x 400 mm	M8 x 25L	4
86"	800 x 600 mm	M8 x 25L	4

4. Lắp giá treo tường vào màn hình và gắn màn hình lên tường theo hướng dẫn của giá đỡ. Chiều dài của trục vít phải vượt quá độ dày của khung treo tường ít nhất 25 mm. Đảm bảo tất cả trục vít được siết chặt và giữ đúng cách. (Mô-men xoắn đề nghị: 470 - 635N•cm). Dụng cụ giá đỡ phải đủ khỏe để chịu được trọng lượng của màn hình.

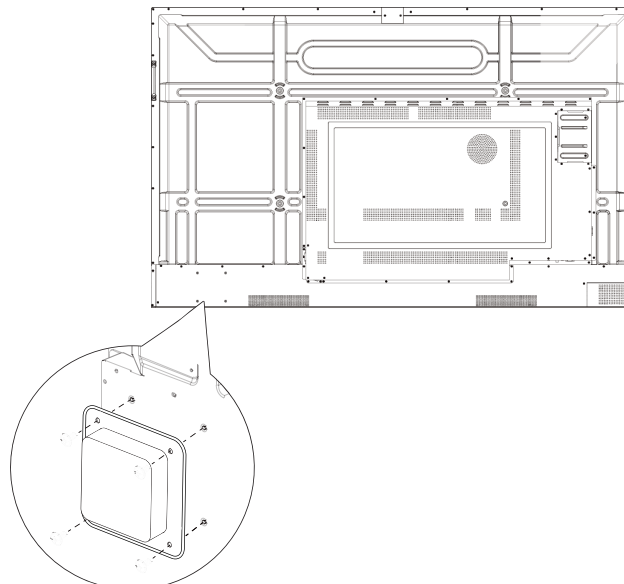


- Để duy trì thoáng khí thích hợp, giữ khoảng cách tối thiểu 10 mm từ mặt sau của màn hình đến tường.
- Vui lòng tham khảo một kỹ thuật viên chuyên nghiệp để lắp đặt treo tường. Nhà sản xuất không chịu trách nhiệm với những trường hợp lắp đặt không được thực hiện bởi một kỹ thuật viên chuyên nghiệp.



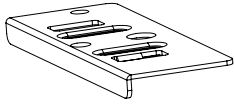
Cài đặt PC bên ngoài

Mặt sau của màn hình có bốn lỗ vít ở phía dưới bên trái với kích thước của ngàm VESA là 100x100 mm. Bạn có thể cố định PC vào màn hình bằng bốn vít (lực siết tối đa: 4-5 kgf-cm).

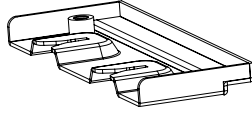


Lắp đặt giá đỡ camera

Kiểm tra danh sách thành phần gắn trước khi lắp đặt:



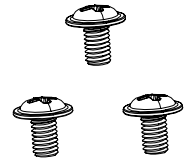
Giá đỡ trên



Giá đỡ dưới

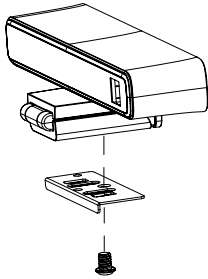


Vít 1/4" (8mm)

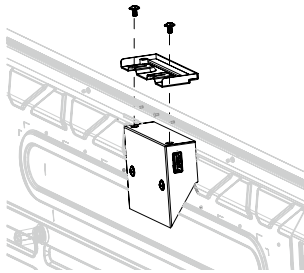


Vít M3x5 mm x 3

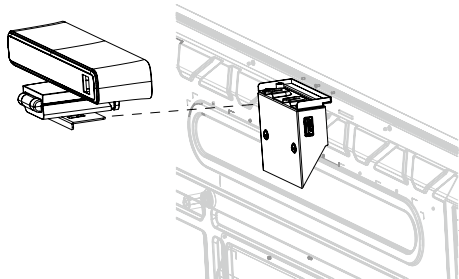
Để lắp giá đỡ camera:



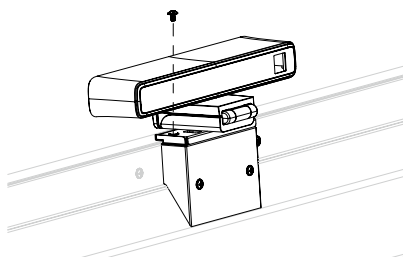
1. Đặt camera lên giá đỡ trên và cố định camera bằng cách vặn chặt vít 1/4" vào lỗ vít của camera.



2. Lắp giá đỡ dưới bằng hai vít M3x5mm và cố định ở phía trên của màn hình.



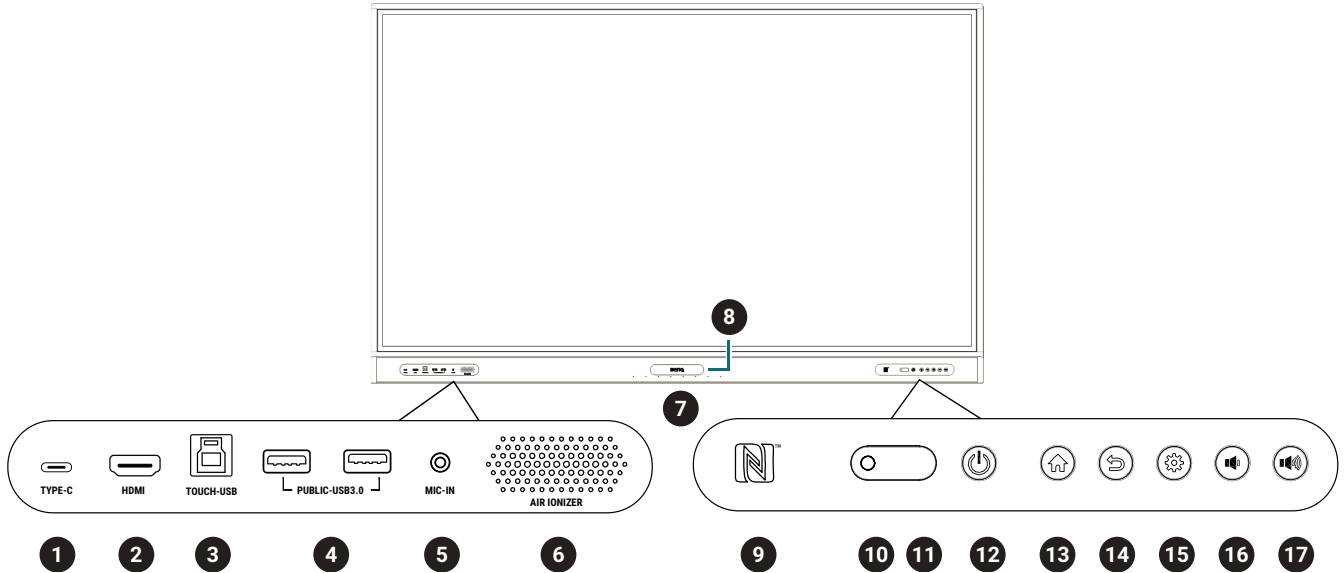
3. Lắp camera của bạn với giá đỡ trên được gắn vào giá đỡ dưới.



4. Cố định giá đỡ camera bằng cách vặn vít M3x5mm vào lỗ vít ở phía bên trái của giá đỡ trên.

Các bộ phận của màn hình và chức năng của chúng

Bảng điều khiển trước

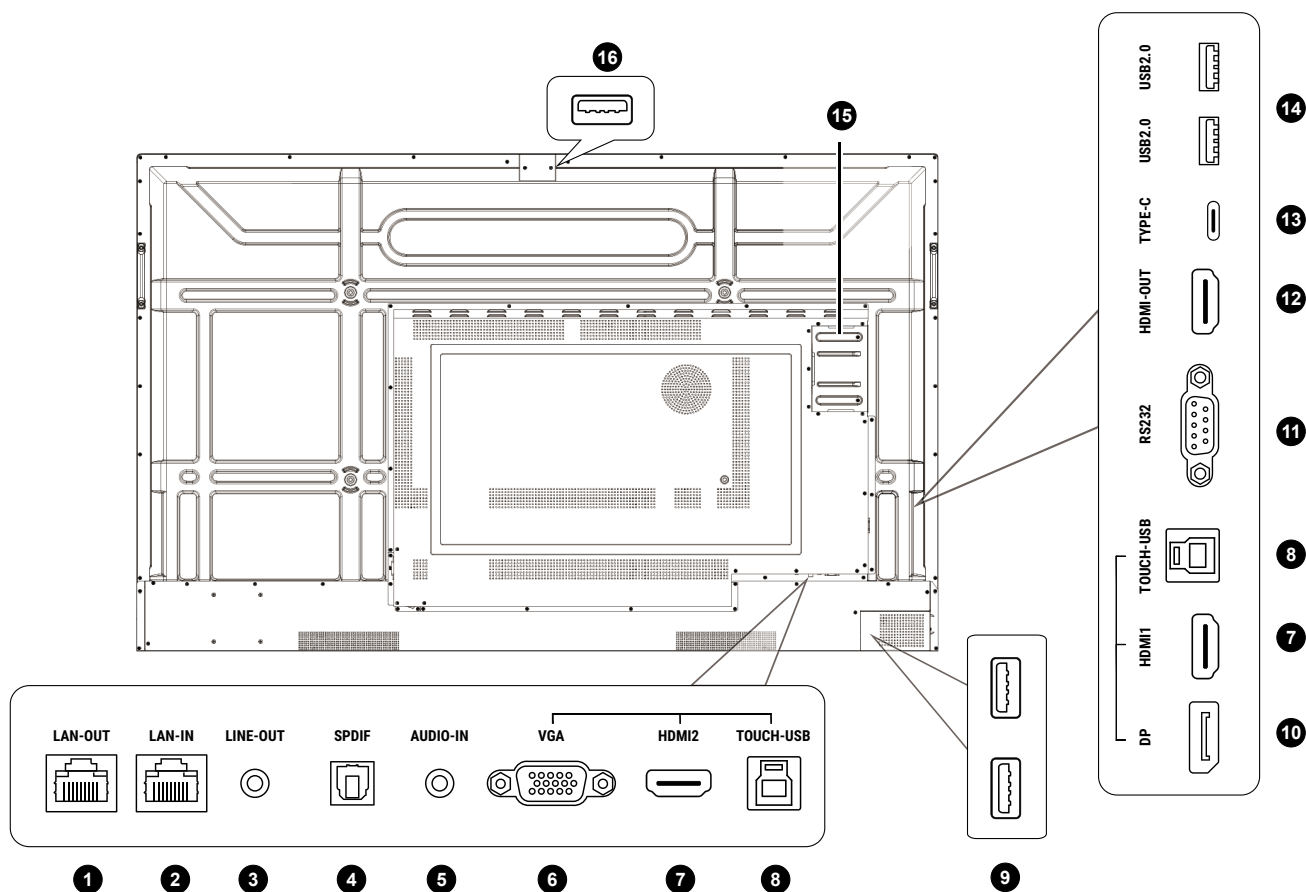


Số	Tên	Mô tả
1	TYPE-C	Kết nối với thiết bị USB-C để sạc và truyền dữ liệu. Cho phép truyền video, âm thanh và chức năng cảm ứng.
2	HDMI	Kết nối với thiết bị nguồn bằng cáp HDMI.
3	TOUCH-USB	Hỗ trợ đầu vào tín hiệu cảm ứng từ máy tính bên ngoài.
4	USB 3.0	Kết nối thiết bị USB như bàn phím, chuột và ổ flash USB.
5	MIC-IN	Nhận âm thanh từ thiết bị nguồn (ví dụ: micrô) qua cáp âm thanh.
6	AIR IONIZER	Giải phóng ion âm.
7	Micrô mảng	Nhận và truyền âm thanh từ gần màn hình.
8	Cảm biến PIR	Bật cơ chế lọc không khí khi phát hiện cơ thể người gần màn hình.
9	Cảm biến NFC	<ul style="list-style-type: none"> Chạm thẻ NFC để đăng nhập AMS. Sử dụng bút cảm ứng để khởi chạy EZWrite. Tham khảo Sử dụng bút cảm ứng để khởi chạy EZWrite trên trang 16 để biết thêm thông tin.
10	Cảm biến ánh sáng xung quanh	Phát hiện ánh sáng xung quanh màn hình.
11	Bộ nhận tín hiệu IR	Nhận tín hiệu hồng ngoại từ điều khiển từ xa.

Số	Tên	Mô tả
12	Nguồn	Chạm để vào chế độ tiết kiệm điện. Nhấn và giữ trong 4 giây trở lên để tắt nguồn.
13	Màn hình chính	Nhấn để quay lại màn hình chính.
14	Quay lại	Nhấn để trở về menu trước.
15	Menu	Nhấn để vào menu chức năng.
16	Giảm âm lượng	Nhấn để giảm âm lượng.
17	Tăng âm lượng	Nhấn để tăng âm lượng.

Cổng đầu vào/đầu ra

Xem [Kết nối trên trang 17](#) để biết thêm chi tiết.



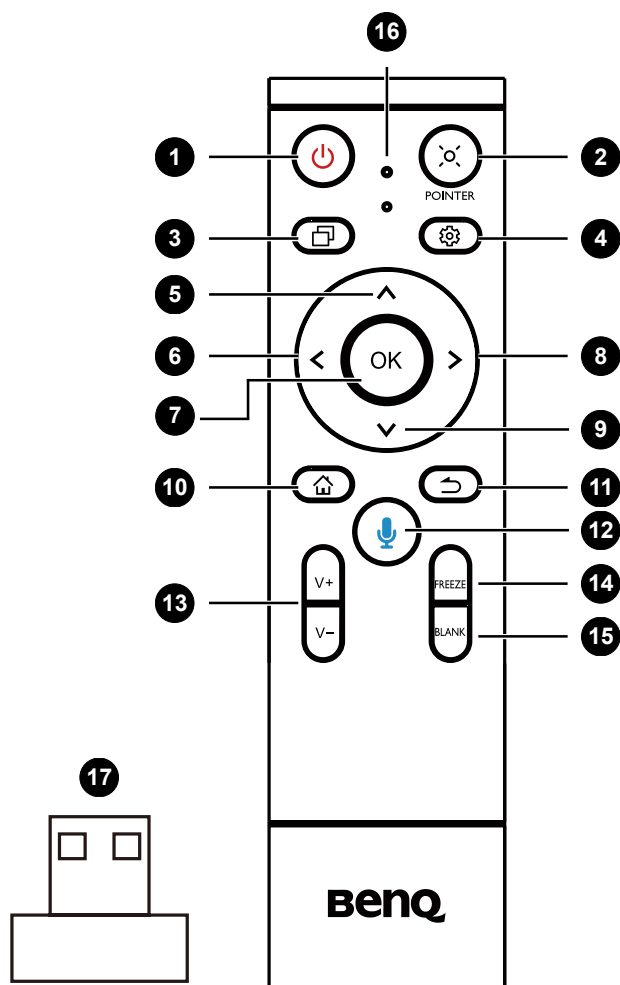
Số	Tên	Mô tả
1	LAN-OUT	Hỗ trợ LAN Ra, 10/100/1000 Mbps cho thiết bị bên ngoài.
2	LAN-IN	Hỗ trợ LAN Vào, 10/100/1000 Mbps cho hệ thống Android và OPS.

Số	Tên	Mô tả
3	LINE-OUT	Kết nối với loa ngoài hoặc tai nghe.
4	SPDIF	Kết nối cáp SPDIF từ các thiết bị âm thanh bên ngoài vào màn hình hiển thị để xuất âm thanh.
5	AUDIO-IN	Nhận tín hiệu âm thanh vào từ thiết bị bên ngoài.
6	VGA	Nhận đầu vào từ thiết bị bên ngoài (chẳng hạn như máy tính).
7	HDMI 1/HDMI 2	Kết nối PC với đầu ra HDMI, hộp set-top-box hoặc các thiết bị video khác.
8	TOUCH-USB	Hỗ trợ đầu vào tín hiệu cảm ứng từ máy tính bên ngoài.
9	USB 3.0	Tháo nắp USB để truy cập vào khe cắm USB cho bộ điều hợp USB không dây và bộ thu nhận USB điều khiển từ xa.
10	DP	Kết nối với PC hoặc thiết bị âm thanh/video hỗ trợ giao diện DisplayPort.
11	RS232	Giao diện nối tiếp, được sử dụng để truyền dữ liệu chung giữa các thiết bị.
12	HDMI-OUT	Kết nối với các thiết bị màn hình bằng đầu vào HDMI.
13	TYPE-C	Kết nối với thiết bị USB-C để truyền dữ liệu.
14	USB 2.0	Kết nối thiết bị USB như bàn phím, chuột và ổ flash USB.
15	Khe OPS (Cổng)	Hỗ trợ cài đặt thiết bị OPS (Open Pluggable Specification).
16	USB 3.0	Kết nối với thiết bị USB như camera web hoặc ổ flash USB.



- USB 2.0= 5 V \equiv 500 mA / USB 3.0= 5 V \equiv 900 mA
- Type-C phía sau = 5 V \equiv 0,9 A
- Type-C phía trước = 5 V \equiv 3 A; 9 V \equiv 3 A; 12V \equiv 3 A; 20 V \equiv 3,25 A
- OPS= 18 V \equiv 5 A; 90 W
- \equiv : Dòng trực tiếp / DC
- \sim : Dòng xoay chiều / AC
- Chiều dài tối đa của cáp được sử dụng với các khe cắm USB là 5 m (USB 2.0) và 3 m (USB 3.0).

Sử dụng điều khiển từ xa



1

Bật hoặc tắt màn hình.

2

Phím con trỏ. Nhấn để kích hoạt chức năng đèn nháy hoặc con trỏ và làm theo hướng dẫn trên màn hình.

3

Nhấn để mở Công cụ chuyển đổi tác vụ để chuyển đổi giữa ứng dụng gần đây và nguồn đầu vào.

4

Nhấn để mở hoặc đóng menu.

5

Phím định hướng. Nhấn để chọn lên.

6

Phím định hướng. Nhấn để chọn trái.

7

Nhấn để tiếp tục.

8

Phím định hướng. Nhấn để chọn phải.

9

Phím định hướng. Nhấn để chọn xuống.

10

Nút màn hình chính hệ thống Android.

11

Phím quay lại.

12

Phím lệnh thoại. Nhấn để kích hoạt Saffi (Trợ lý thoại BenQ), giữ nút và đọc lệnh được hỗ trợ. Nhả nút cho đến khi bạn hoàn thành lệnh.

Nói trực tiếp vào micrô tích hợp ở phần trên cùng của điều khiển từ xa. Đặt micrô gần miệng hoặc nói to và rõ.

13

Tăng/giảm âm lượng.

14

Đóng băng màn hình.

15

Nhấn phím một lần để vào màn hình trống.

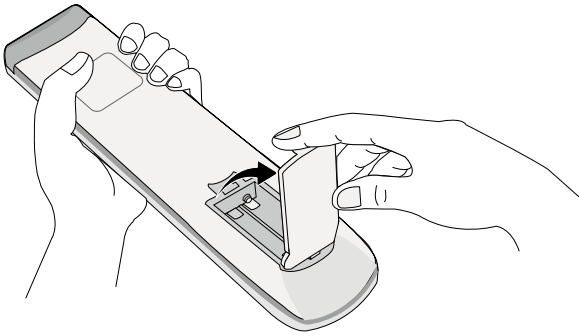
16

Micrô.

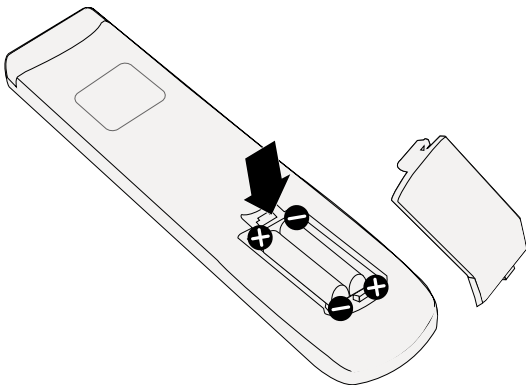
17

Bộ thu nhận USB để ghép nối với điều khiển từ xa. Xem [Sử dụng Màn hình phẳng tương tác BenQ bằng điều khiển từ xa trên trang 15](#) để biết thêm thông tin.


Lắp pin điều khiển từ xa

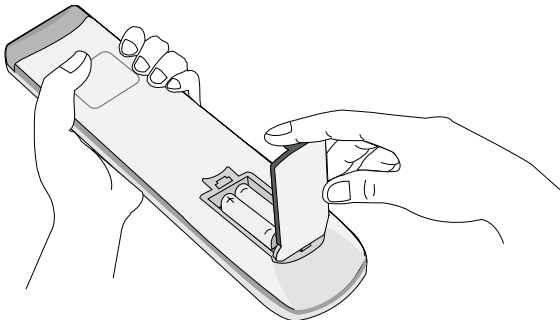


1. Mở nắp pin của điều khiển từ xa.



2. Lắp pin đi kèm, đảm bảo lắp đúng hướng các đầu cực dương và cực.

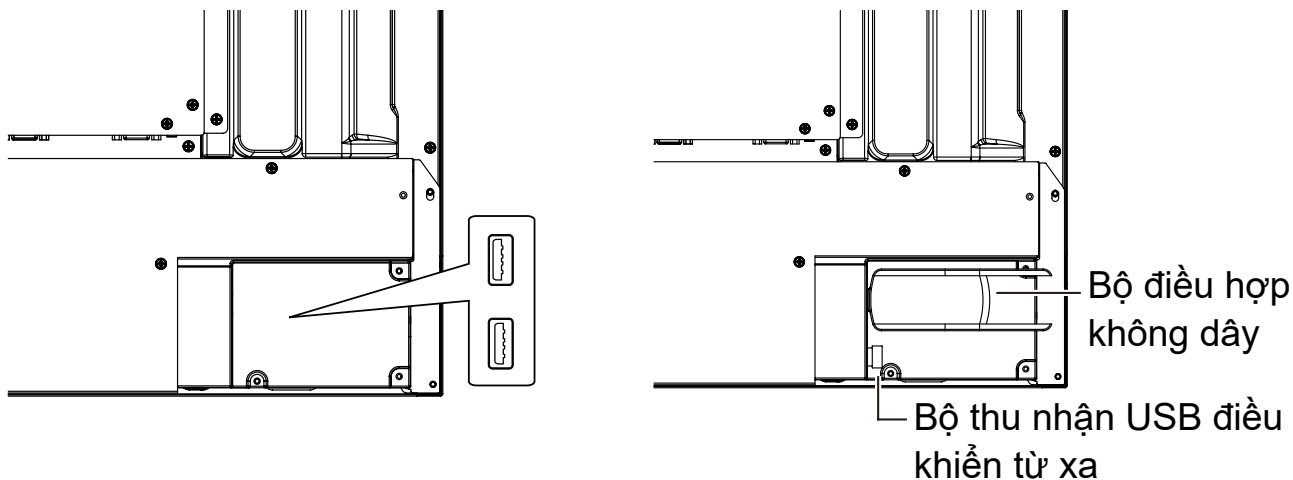
 Các viên pin được cấp sẵn giúp bạn thuận tiện vận hành màn hình ngay lập tức. Bạn nên thay chúng sớm nhất có thể.



3. Đậy nắp lại.

Sử dụng Màn hình phẳng tương tác BenQ bằng điều khiển từ xa

Cắm bộ thu nhận USB của điều khiển từ xa vào các cổng USB ở góc dưới cùng bên phải ở mặt sau màn hình.



- Điều khiển từ xa và bộ thu nhận USB được ghép nối theo mặc định.
- Điều khiển từ xa này chỉ áp dụng cho các mẫu và hệ điều hành cụ thể. Liên hệ với người bán của bạn nếu bạn có câu hỏi.

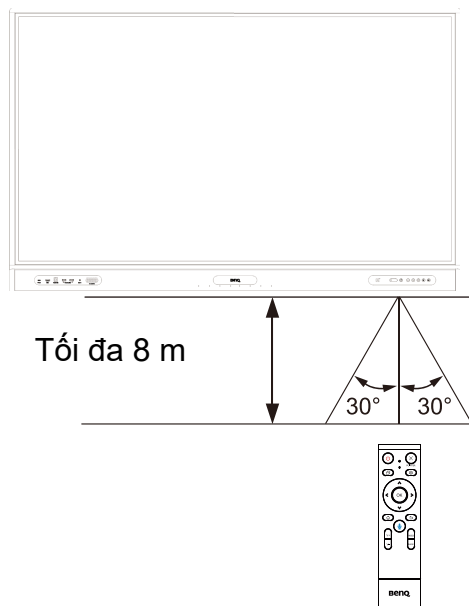
Ghép nối điều khiển từ xa và bộ thu nhận USB

Nếu bạn gặp sự cố khi sử dụng phím chức năng trên điều khiển từ xa, hãy làm theo các bước và ghép nối lại điều khiển từ xa để giải quyết vấn đề:

1. Lắp bộ thu nhận USB vào cổng USB của Màn hình phẳng tương tác của BenQ và đặt điều khiển từ xa ở gần.
2. Nhấn cùng lúc **V-** và **BLANK**, đèn báo sẽ bắt đầu nhấp nháy.
3. Việc ghép nối được hoàn thành khi đèn báo ngừng nhấp nháy.

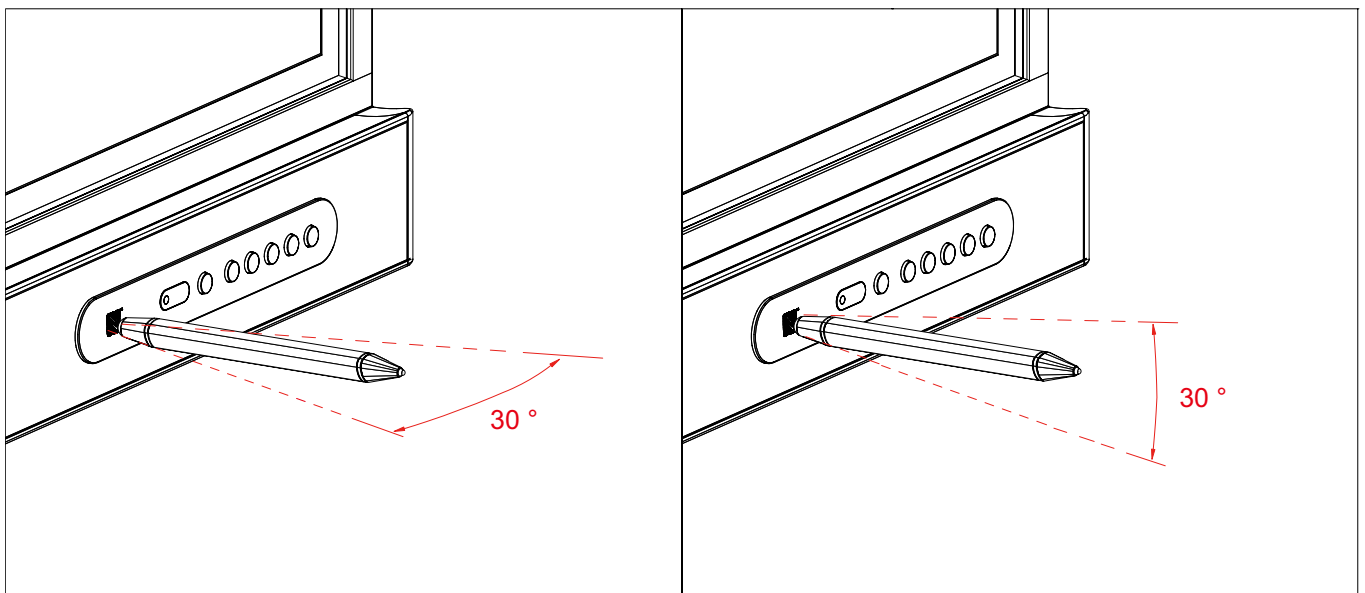
Mẹo sử dụng điều khiển từ xa

- Khi sử dụng điều khiển từ xa, hãy hướng điều khiển từ xa vào cảm biến ở phía dưới bên phải của màn hình trong khoảng cách dưới 8m và một góc ngang và dọc dưới 60 độ.
- Không để điều khiển từ xa bị ướt hay bảo quản ở môi trường ẩm (như phòng tắm).
- Nếu cửa sổ cảm biến điều khiển từ xa của màn hình tiếp xúc với ánh sáng mặt trời trực tiếp hay ánh sáng mạnh, điều khiển từ xa có thể không hoạt động chính xác. Trong trường hợp này, hãy thay đổi nguồn sáng, điều chỉnh lại góc màn hình hoặc sử dụng điều khiển từ xa từ một vị trí gần cửa sổ cảm biến điều khiển từ xa của màn hình hơn.



Sử dụng bút cảm ứng để khởi chạy EZWrite

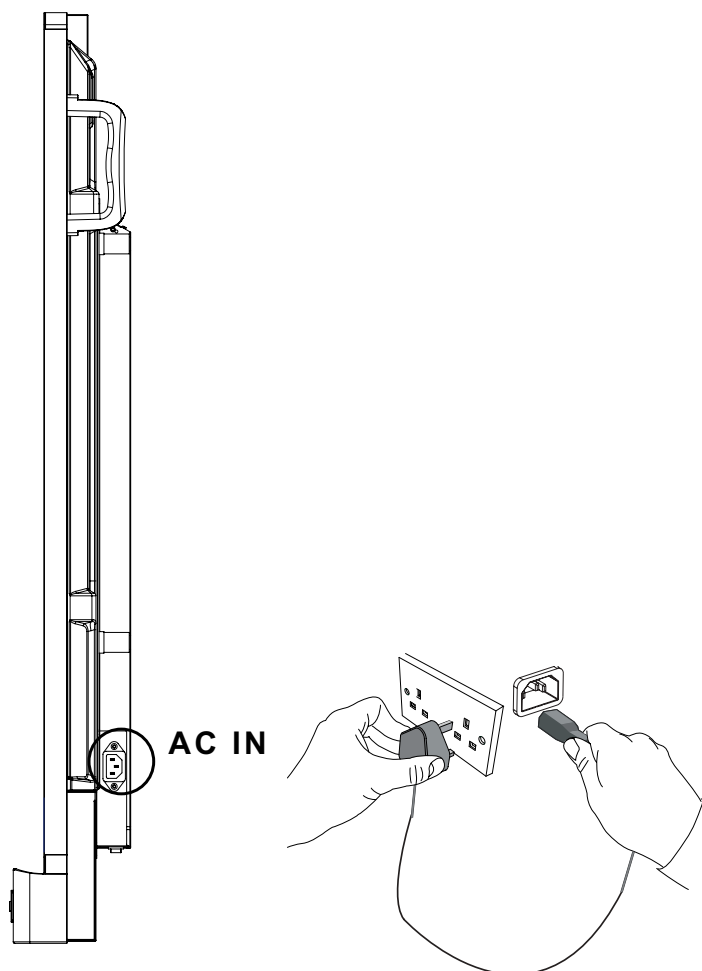
Chạm đầu dày của bút cảm ứng vào cảm biến NFC của màn hình để khởi chạy EZWrite. Lưu ý rằng góc ngang và dọc phải dưới 30 độ.



Kết nối

Kết nối nguồn điện

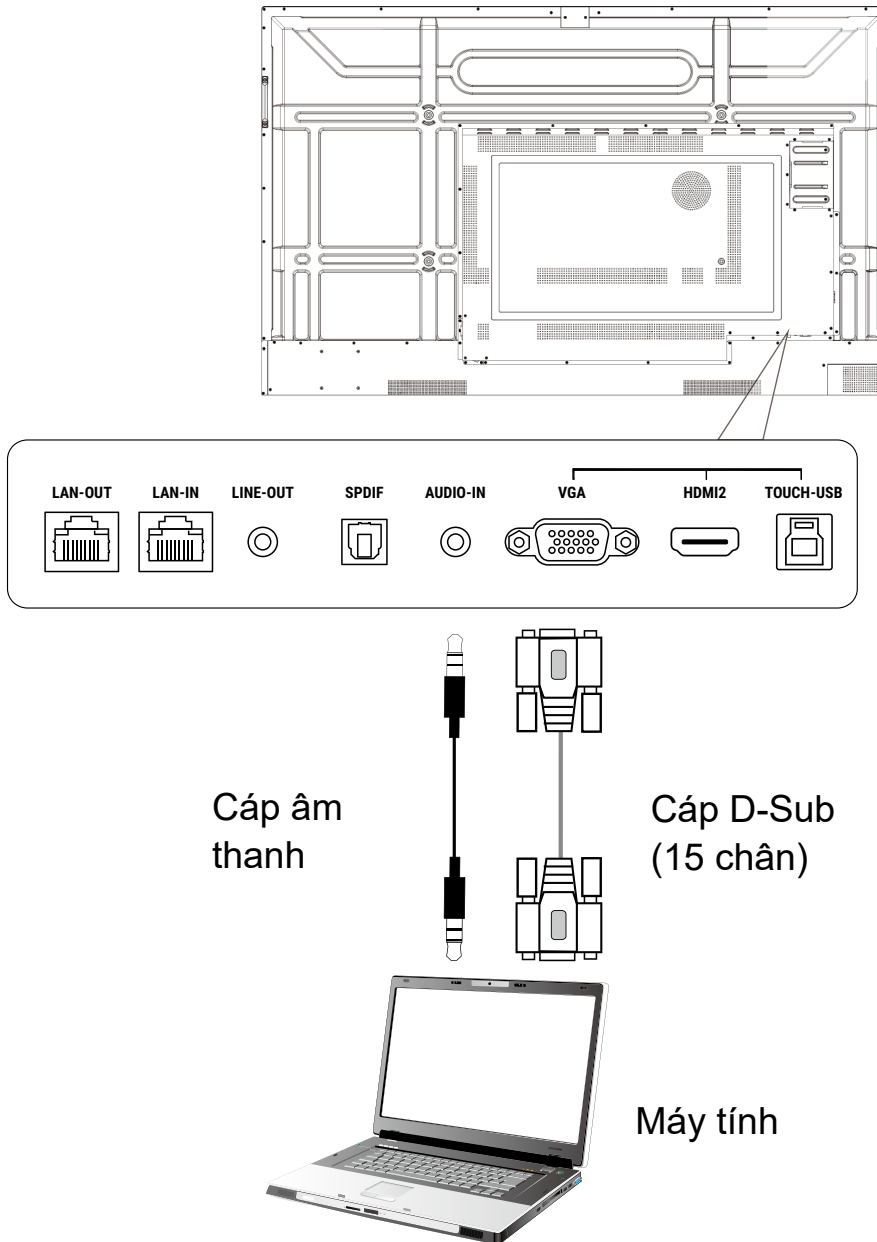
Cắm một đầu dây nguồn điện vào giắc nguồn điện vào trên màn hình và đầu còn lại vào một ổ điện thích hợp.



- Dây nguồn điện được cung cấp chỉ phù hợp để sử dụng với điện xoay chiều 110-240V.
- Dây nguồn điện và ổ điện được minh họa có thể khác với dây nguồn điện và ổ điện được sử dụng tại vùng của bạn.
- Chỉ sử dụng dây nguồn điện thích hợp cho vùng của bạn. Không bao giờ sử dụng một dây nguồn điện có vẻ hư hại hoặc bị sờn, hoặc thay đổi kiểu phích cắm trên dây nguồn điện.
- Lưu ý tải điện khi bạn sử dụng dây kéo dài hoặc nhiều bảng ổ cắm điện.
- Không có bộ phận nào có thể được bảo trì bởi người dùng trong màn hình này. Không bao giờ tháo vít hoặc tháo bất kỳ nắp đậy nào. Có điện áp nguy hiểm bên trong màn hình. Tắt điện và rút dây nguồn điện nếu bạn định di chuyển màn hình.
- Hình minh họa chỉ dành mục đích tham khảo.

Kết nối đầu vào VGA

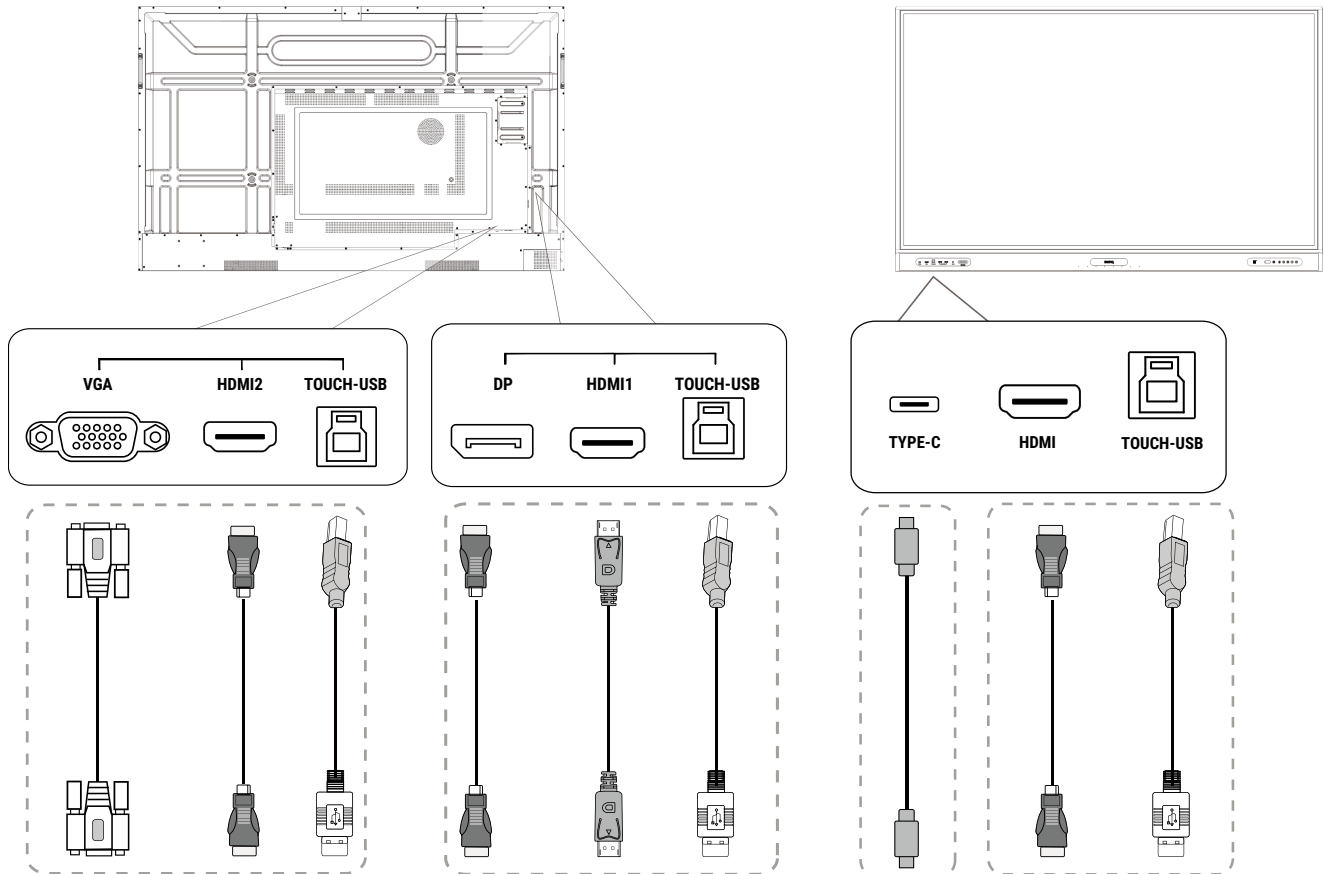
1. Kết nối cổng **VGA** trên màn hình vào cổng đầu ra VGA trên máy tính bằng cáp D-Sub (15 chân).
2. Kết nối cổng đầu ra âm thanh của máy tính với giắc **AUDIO-IN** trên màn hình bằng cáp âm thanh thích hợp.



Kết nối mô-đun cảm ứng


Kết nối cổng **TOUCH-USB** trên màn hình vào cổng USB của máy tính bằng cáp USB đi kèm. Mô-đun cảm ứng của màn hình hỗ trợ hoạt động Cắm và chạy dễ dàng. Không cần cài đặt trình điều khiển bổ sung trên máy tính.

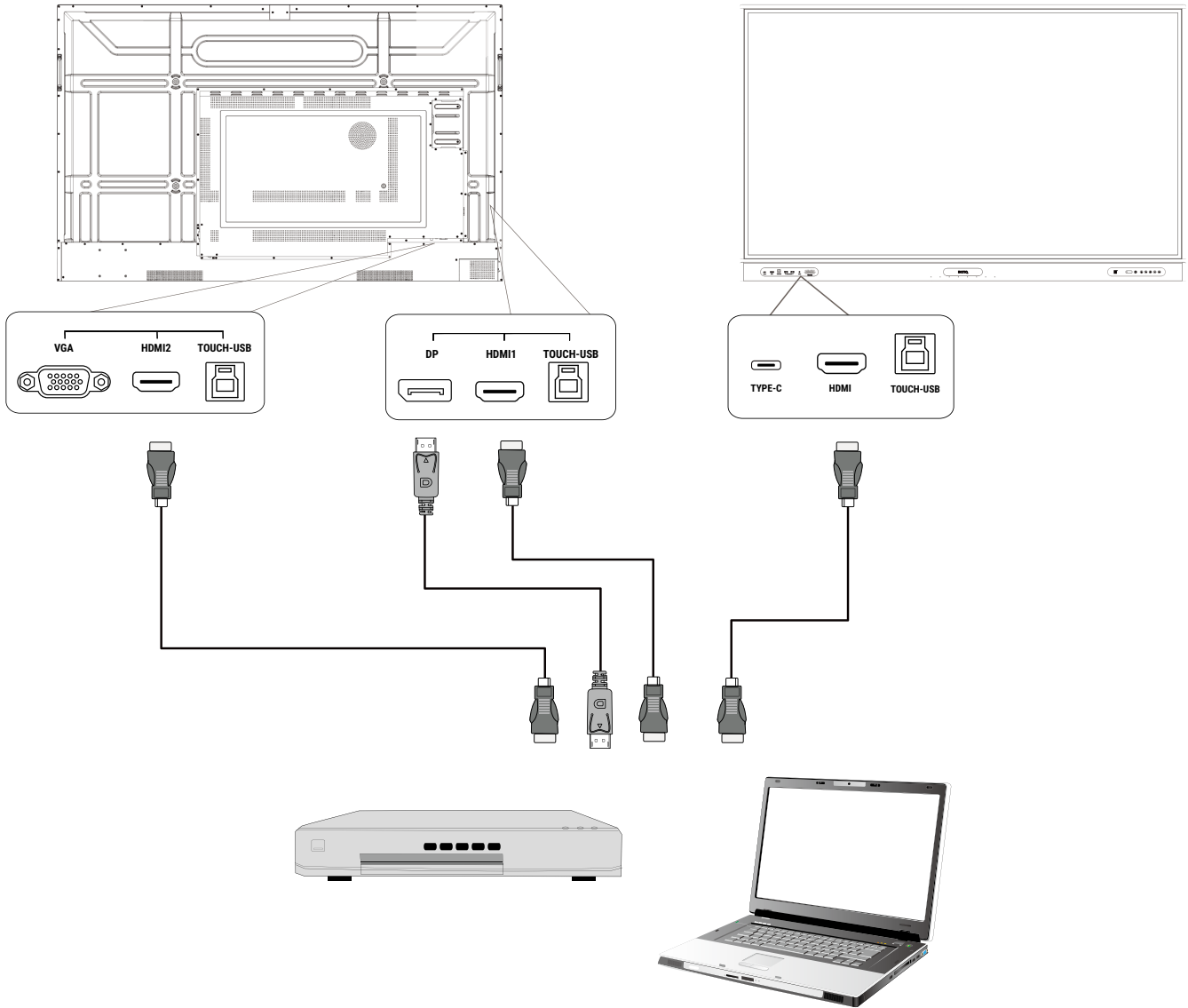
- Kết nối cổng **TYPE-C** với máy tính.
- **HDMI** phải được sử dụng với **TOUCH-USB** ở bảng điều khiển phía trước.
- **HDMI 1** hoặc **DP** phải được sử dụng với **TOUCH-USB** bên cạnh **HDMI 1**.
- **HDMI 2** hoặc **VGA** phải được sử dụng với **TOUCH-USB** bên cạnh **HDMI 2**.




- Tránh chặn khung màn hình cảm ứng (nơi đặt cảm biến) khi bật mô-đun cảm ứng.
- Nếu xảy ra hình ảnh bóng mờ, hãy thử rút phích cắm và sau đó cắm lại tất cả cáp USB. Nếu ảnh vẫn bị lỗi, hãy sử dụng loại cáp USB Type-B sang Type-A khác.
- Nên kết nối trực tiếp màn hình với máy tính hoặc máy tính xách tay. Xin lưu ý rằng việc sử dụng thiết bị che mặt hoặc bộ mở rộng có thể gây ra lỗi trong thao tác cảm ứng do chất lượng hiển thị có thể bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố không chắc chắn như cáp cáp, chất lượng cáp, thiết bị nguồn và đích, nhiễu RF và điện cũng như các lô cáp.

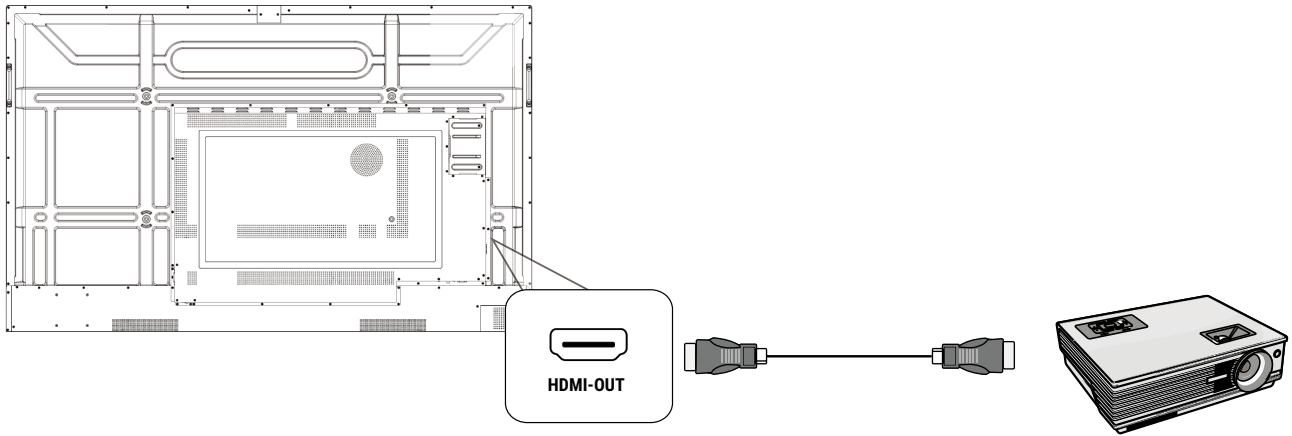
Kết nối đầu vào kỹ thuật số

1. Kết nối cổng ra HDMI hoặc DisplayPort của một máy tính hay thiết bị A/V (như settop box hay đầu DVD) vào cổng vào **HDMI 1/HDMI 2/HDMI/DP** trên màn hình bằng cáp HDMI hoặc DisplayPort.
2. Để xem video từ đầu vào này, nhấn  trên điều khiển từ xa để chuyển sang nguồn đầu vào tương ứng.



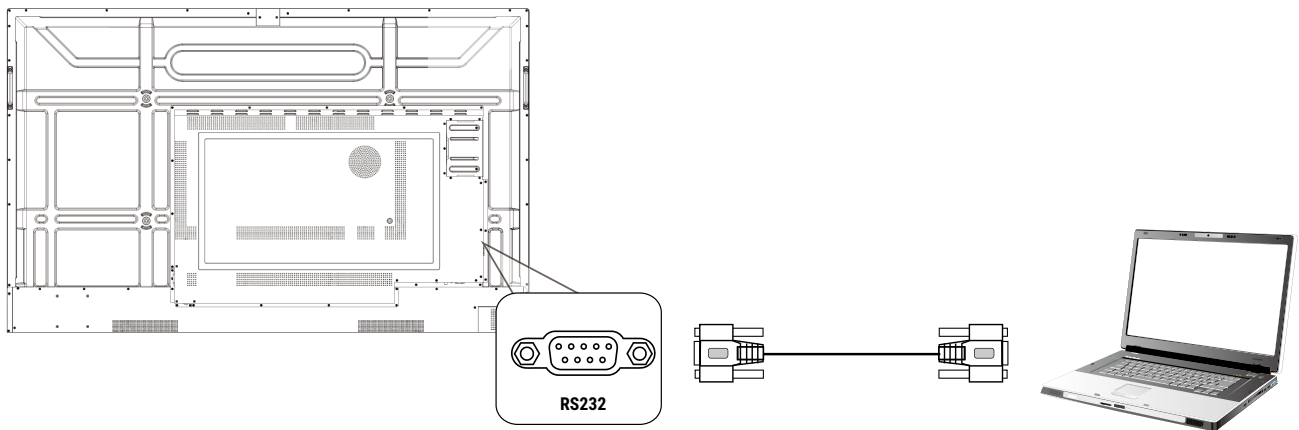
Kết nối đầu ra video

1. Sử dụng cáp HDMI để kết nối cổng **HDMI-OUT** vào cổng vào tương ứng trên thiết bị.
2. Cắm dây nguồn và bật nguồn.
3. Nhấn  trên điều khiển từ xa để bật màn hình.



Kết nối với cổng nối tiếp

Kết nối trực tiếp máy tính với cổng **RS232** trên các cổng vào/ra.

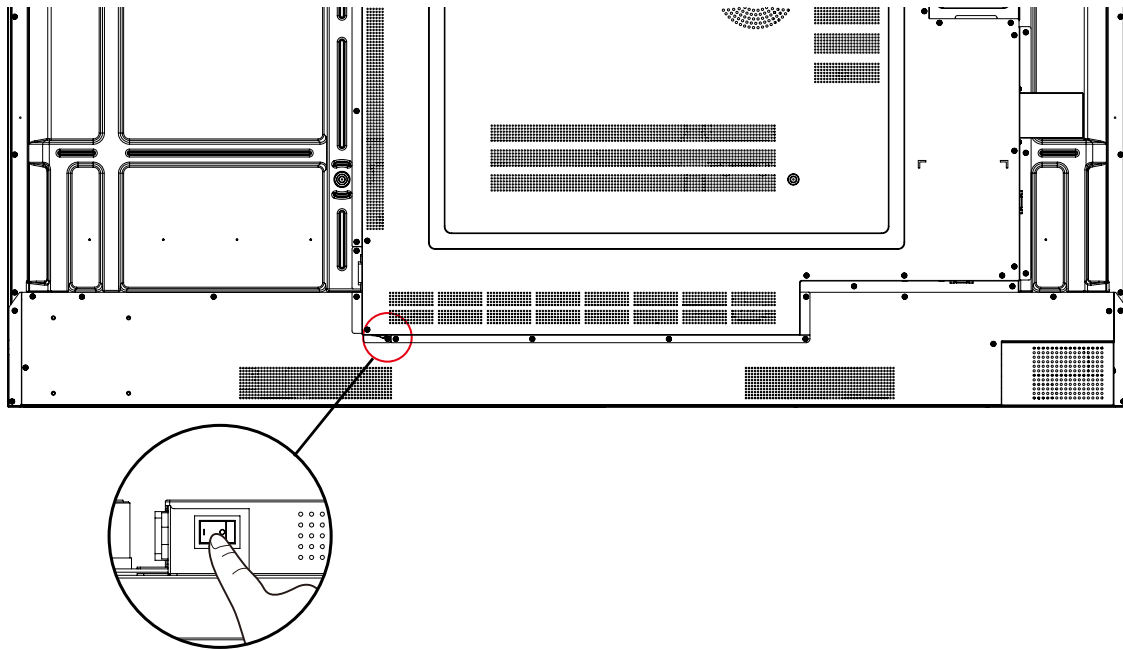


- Cáp áp dụng không được cung cấp và phải mua riêng.
- Kết nối này chỉ áp dụng cho cáp RS-232C.
- Sau khi sử dụng cổng nối tiếp để kết nối thiết bị điều khiển trung tâm và máy, có thể điều khiển chức năng nhất định của máy thông qua thiết bị điều khiển trung tâm, chẳng hạn như: bật/tắt máy và chỉnh âm lượng v.v...

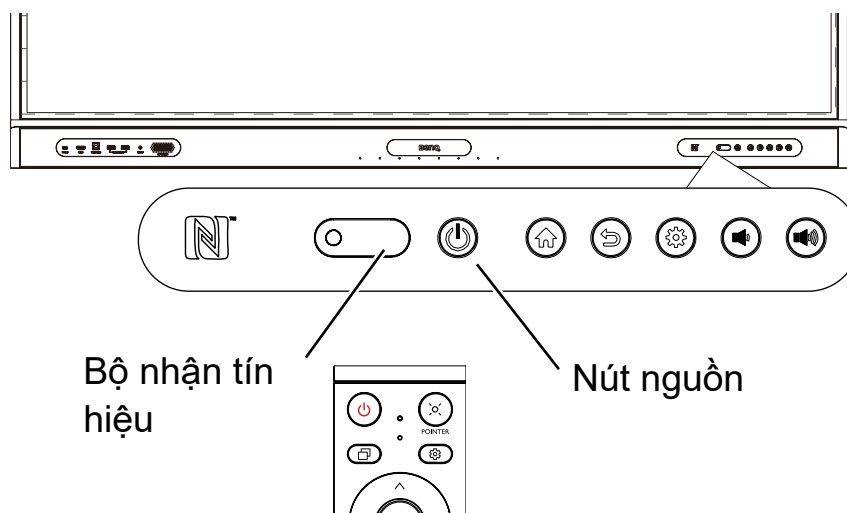
Thao tác cơ bản


Bật hoặc tắt màn hình

1. Hãy chắc chắn làm theo hướng dẫn [Kết nối nguồn điện trên trang 17](#).
2. Ở phía sau màn hình, bật công tắc nguồn nằm ở phía dưới bên trái sang **Bật**. Hệ thống sẽ vào chế độ chờ.



- Để bật màn hình, nhấn nút nguồn trên bảng điều khiển của màn hình hoặc trên điều khiển từ xa.
- Để tắt màn hình, nhấn nút nguồn trên bảng điều khiển của màn hình hoặc trên điều khiển từ xa. Hệ thống sẽ tự động vào chế độ chờ.



 Chế độ chờ của màn hình vẫn tiêu thụ năng lượng. Để cắt nguồn điện hoàn toàn, chuyển công tắc nguồn sang TẮT (O) và sau đó rút dây điện khỏi ổ điện.



Cài đặt ban đầu

Sau khi bạn đã kết nối màn hình với điện, bạn đã sẵn sàng để bật màn hình. Lần đầu tiên bật nguồn màn hình, bạn sẽ được hướng dẫn qua một loạt các màn hình thiết lập. Thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình hoặc các bước bên dưới để khởi động màn hình và hoàn tất thiết lập ban đầu.

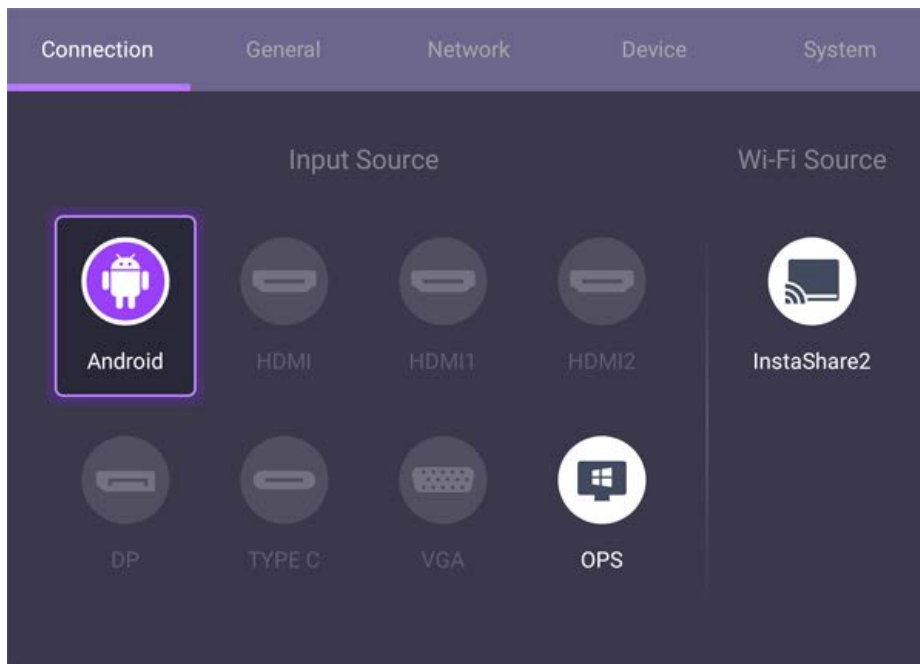
1. Bật màn hình. Đợi cho màn hình hiển thị khởi động với màn hình BenQ. Có thể mất vài phút.
2. Chạm vào **Tiếp theo** trên màn hình để bắt đầu. Hãy làm theo hướng dẫn trên màn hình để cài đặt ngôn ngữ, ngày giờ và mạng. Hoặc bạn có thể bỏ qua bước này và hoàn thành cài đặt sau.

Cài đặt OSD

Sử dụng một trong các phương pháp sau để vào Trình đơn OSD:

- Nhấn  trên điều khiển từ xa.
- Nhấn nút Menu () trên bảng điều khiển phía trước.
- Kéo menu OSD lên từ dưới cùng giữa màn hình.

Tham khảo [Thao tác menu trên trang 32](#) để biết thêm thông tin về các menu OSD và cài đặt của chúng.



Chuyển đổi tín hiệu đầu vào

Bên dưới thẻ **Kết nối** của menu OSD, bạn có thể chọn nguồn đầu vào mong muốn. Xem [Cài đặt đầu vào trên trang 32](#) để biết thêm thông tin.

Thông tin tài khoản

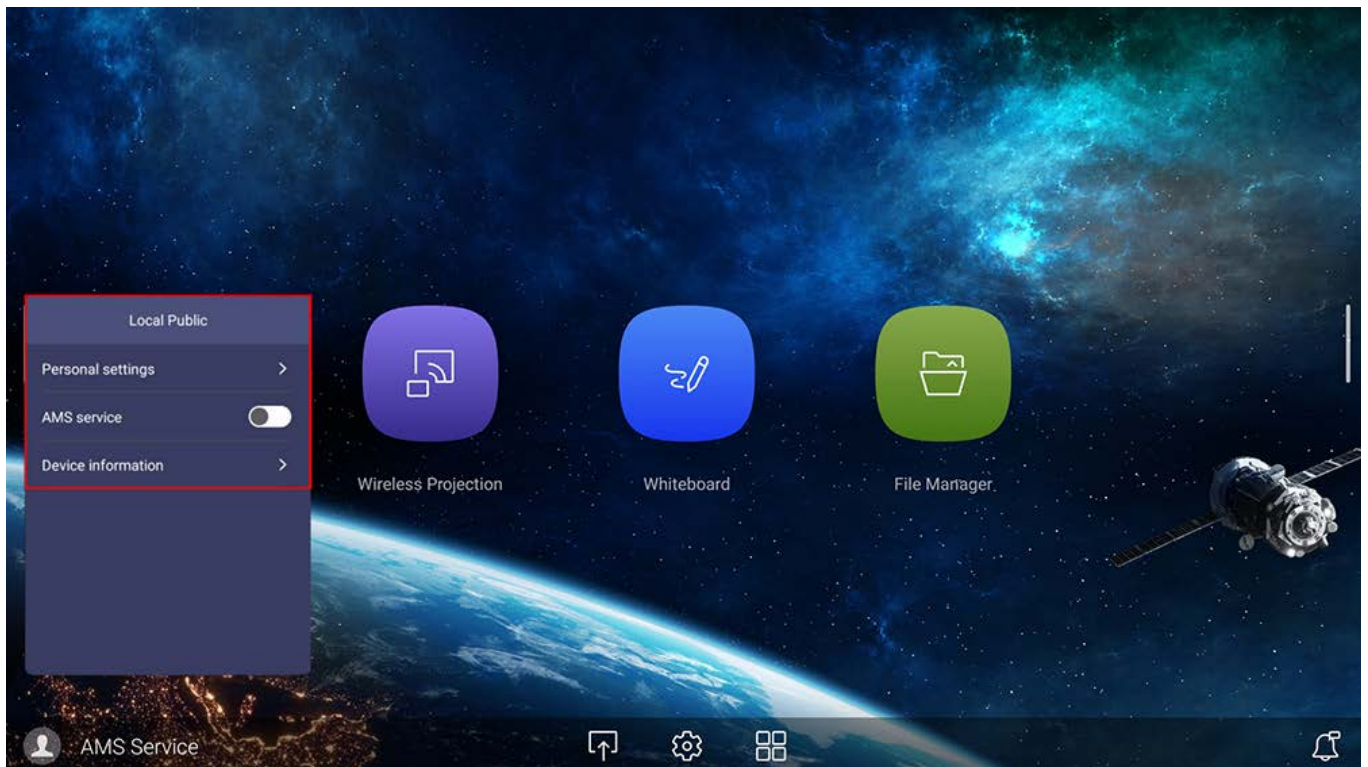
Ba loại tài khoản được cung cấp: Khách, Admin, và Multiple users.

Khách

Dành cho sử dụng công cộng trong tài khoản Khách. Bạn có thể thay đổi hình chân dung, hình nền, âm lượng và độ sáng.

Admin

Đăng nhập là Admin (Quản trị viên). Trong phần **Cài đặt cá nhân**, bạn có thể thay đổi ảnh chân dung, hình nền và mật khẩu. Bạn cũng có thể kích hoạt Dịch vụ AMS, đặt **Tài khoản ngoại tuyến khả dụng**, và kiểm tra **Thông tin thiết bị**.



Nhiều người dùng

Trước khi đăng nhập với tư cách Người dùng, hãy đảm bảo nhập đúng địa chỉ email và kích hoạt **Dịch vụ AMS**.

Để truy cập tài khoản cá nhân, trước tiên bạn phải yêu cầu quản trị viên kích hoạt dịch vụ AMS và tạo tài khoản của bạn thông qua dịch vụ **IAM**. Xem [Quản lý người dùng trên trang 25](#) để biết thêm thông tin.

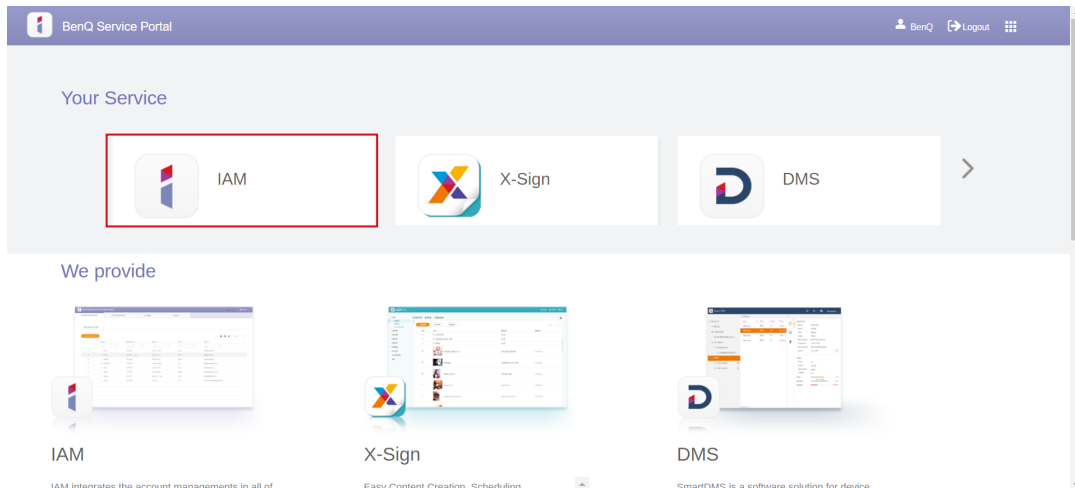
Để biết thêm thông tin và video hướng dẫn về dịch vụ AMS, vui lòng truy cập <https://www.benq.com/en-us/business/ifp/account-management-system.html>.

Quản lý người dùng

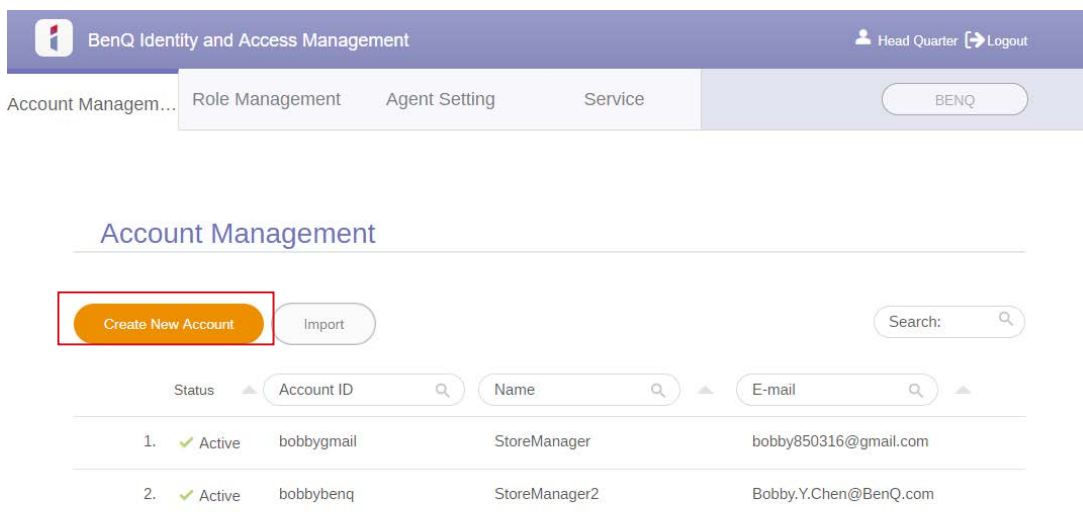
Để thêm người dùng mới, liên hệ với người quản lý CNTT của bạn để tạo tài khoản của bạn thông qua dịch vụ web BENQ IAM.

Tạo tài khoản mới

1. Là quản trị viên để tạo tài khoản mới cho người dùng thông thường, hãy truy cập trang web dịch vụ của BenQ: <https://iam.benq.com>. Nên dùng các trình duyệt Chrome và Firefox.
2. Đăng nhập và chọn **IAM**.



3. Nhấp **Tạo tài khoản mới** để tiếp tục.



4. Điền vào các trường sau. Đảm bảo nhập đúng địa chỉ email. Nhấp vào **Gửi** để tạo tài khoản mới.



- Nếu một số thành viên trong tổ chức của bạn cần thêm đặc quyền để kiểm soát dịch vụ AMS, bạn có thể kích hoạt người dùng có vai trò khác.
- Bạn cũng có thể kích hoạt **X-Sign**, **DMS**, và **Broadcast** khi tạo tài khoản người dùng. Bạn có thể dễ dàng chuyển sang dịch vụ khác, **X-Sign**, **DMS**, hoặc **Broadcast** bằng cách nhấp vào biểu tượng ở góc trên bên phải.

BenQ Identity and Access Management

Account Management | Role Management | Agent Setting | Service

Create New Account

E-mail

Use email as account ID

Account ID

REMINO: Please do NOT using your personal data to fill the account name. It may increase the risk to reveal you privacy.

Password

Confirm Password

Name

Company BenQ

Country/Area Taiwan

Timezone (UTC+08:00) Taipei

Note within 150 characters

Service Setting

Set this account as substitute administrator, has all of the permissions, two accounts at most

Enable Service	Role	Action
<input checked="" type="checkbox"/> X-Sign	Schedule Manager	Create a new role
<input type="checkbox"/> DMS	Guest	Create a new role
<input type="checkbox"/> AMS	User	Create a new role
<input checked="" type="checkbox"/> Broadcast		

Submit Cancel

5. Tài khoản được tạo và email xác minh được gửi đến chủ sở hữu tài khoản mới.

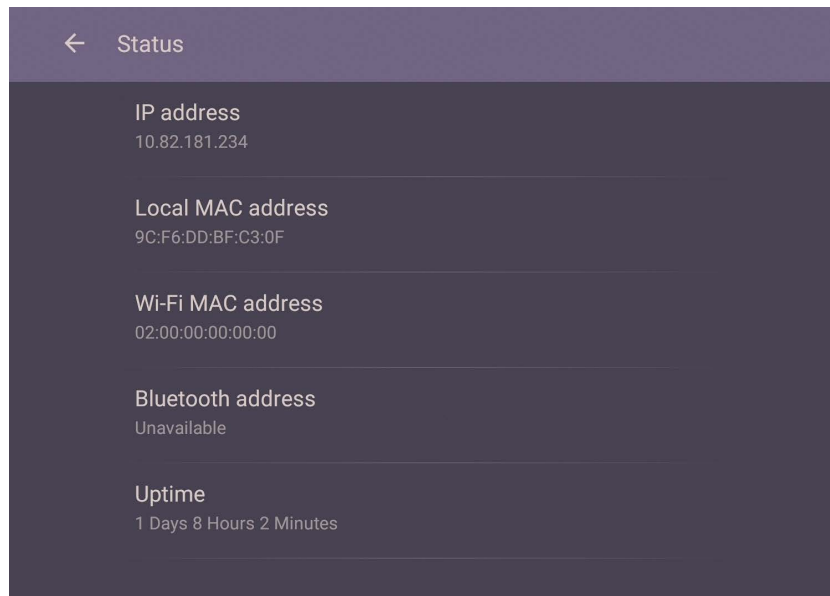
Thiết lập kết nối Internet

Màn hình của bạn phải được kết nối mạng để cập nhật OTA hoặc lướt Internet.

Để tìm địa chỉ MAC trong hệ điều hành Android, hãy truy cập **Cài đặt > Hệ thống > Giới thiệu > Trạng thái**.


Cài đặt mạng

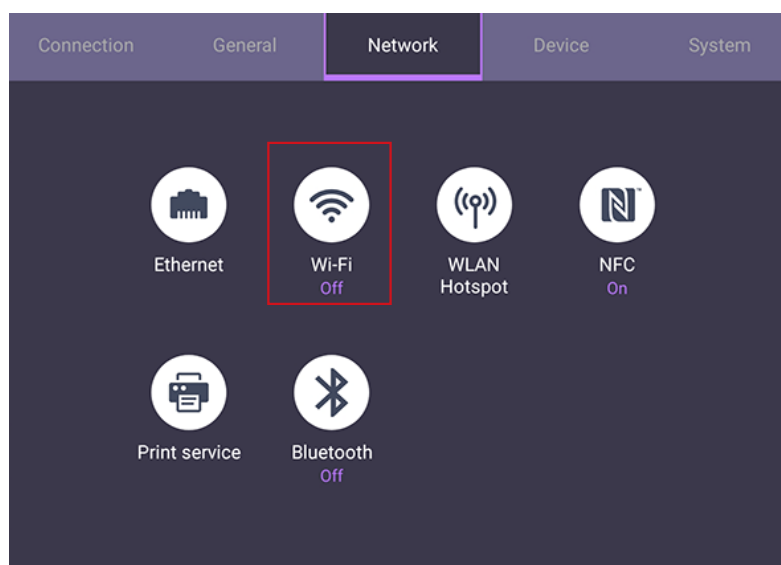
Trên màn hình chính, hãy truy cập **Cài đặt > Hệ thống > Giới thiệu > Trạng thái**. Nếu không có địa chỉ IP nào được hiển thị, vui lòng kết nối màn hình với cáp Ethernet.



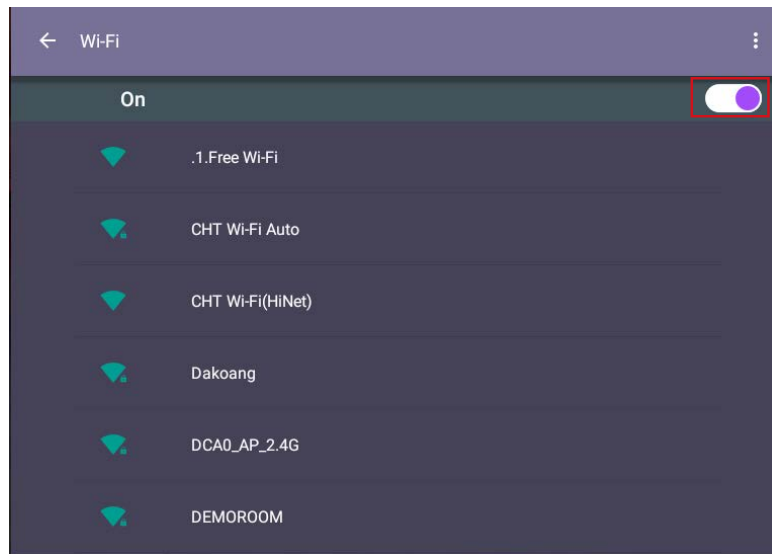
Kết nối không dây

Bạn phải sử dụng bộ điều hợp không dây để kết nối màn hình với Internet không dây. Vui lòng liên hệ nhà kinh doanh tại địa phương của bạn để biết thêm thông tin về cách cấu hình kết nối không dây.

1. Nhấn  trên điều khiển từ xa hoặc đến **Mạng > Wi-Fi**.



2. Lắp bộ điều hợp không dây và bộ chuyển đổi sẽ tự động thay đổi sang **BẬT**.
Danh sách các mạng khả dụng sẽ hiển thị trên màn hình.



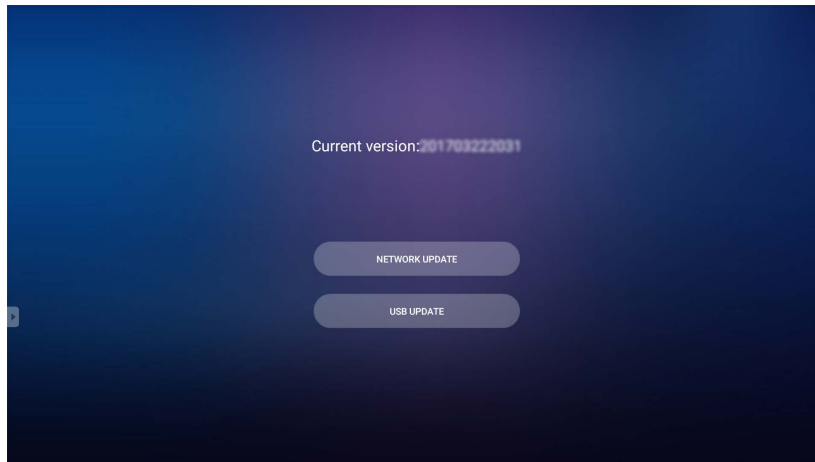
3. Chạm vào tên mạng để kết nối mạng. Cần có mật khẩu nếu đây là lần đầu tiên bạn sử dụng mạng. Nhập mật khẩu và nhấn **Kết nối**. Thiết bị được kết nối với WLAN.



- Nếu muốn kết nối với mạng không dây an toàn, nhập mật khẩu để truy cập mạng không dây khi được nhắc và chạm vào **Kết nối**.
- Tránh sử dụng 5725~5875 MHz băng thông 10 MHz. Ví dụ: Dải 5G 4 kênh 149, Kênh 151.

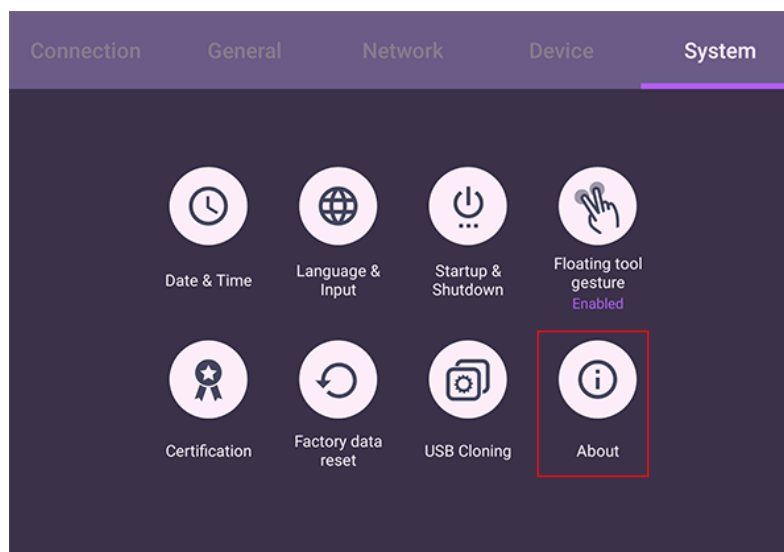
Cập nhật phần mềm

Bất cứ khi nào một phiên bản mới của phần mềm được đưa ra, hệ thống sẽ tự động phát hiện bản cập nhật và nhắc bạn tải nó về mỗi khi bạn bật màn hình. Nếu bạn muốn cập nhật phần mềm, hãy chọn **CẬP NHẬT MẠNG** hoặc **CẬP NHẬT USB** để tiếp tục cập nhật. Hoặc bạn có thể bỏ qua bước này và cập nhật phần mềm sau.



Để cập nhật phần mềm theo cách thủ công:

1. Truy cập vào **Hệ thống > Giới thiệu > Cập nhật hệ thống**.





2. Nếu có bản cập nhật, hệ thống sẽ bắt đầu cập nhật.



- Quá trình cập nhật phần mềm có thể mất một lúc để hoàn tất.
- Trong quá trình cập nhật, không tắt thiết bị hoặc ngắt kết nối Internet. Việc gián đoạn trong quá trình cập nhật phần mềm có thể làm hỏng vĩnh viễn màn hình của bạn.

Điều chỉnh mức âm lượng

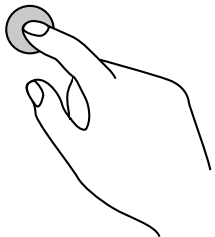
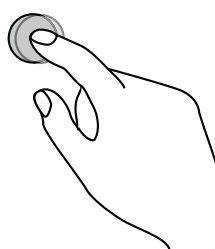
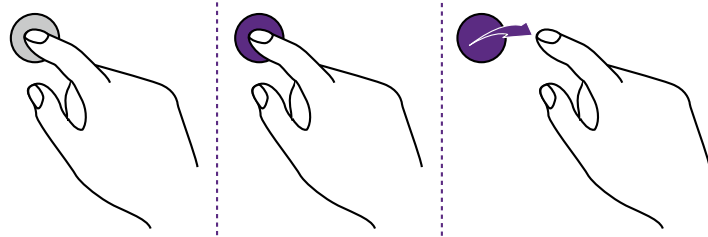
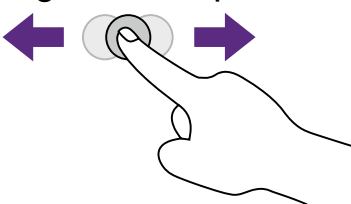
Để chỉnh mức âm lượng, thực hiện một trong các thao tác sau:

- Nhấn **V+**/**V-** trên điều khiển từ xa để chỉnh âm lượng.
- Nhấn  /  ở bảng điều khiển phía trước của màn hình.
- Truy cập vào **Cài đặt > Chung** để điều chỉnh âm lượng. Xem [Thiết lập chung trên trang 33](#) để biết thêm thông tin.

Sử dụng màn hình cảm ứng

Bạn có thể sử dụng màn hình cảm ứng quang học để điều khiển hệ điều hành. Bảng dưới đây cho thấy một danh sách cử chỉ mà bạn có thể sử dụng trên màn hình cảm ứng.

 Đảm bảo rằng bạn đã cài đặt cáp USB trên màn hình với máy tính.

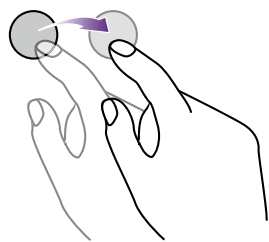
Chức năng OS	Hành động cử chỉ
Nhấp vào	<p>Chạm vào màn hình một lần.</p> 
Nhấp đúp	<p>Chạm vào màn hình hai lần.</p> 
Nhấp chuột phải	<ol style="list-style-type: none"> Nhấn vào mục tiêu. Giữ và chờ cho vòng màu xanh xuất hiện. Nhả ngón tay. 
Kéo	<p>Kéo một ngón tay sang trái hoặc phải.</p> 

Chức năng OS

Hành động cử chỉ

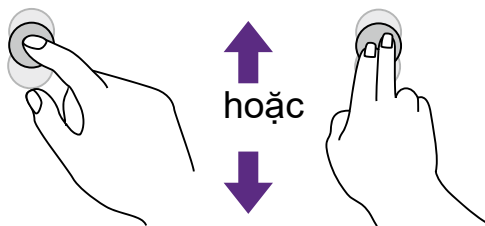
Kéo nhanh ngón tay (Búng) theo hướng mong muốn.

Lia lên / Lia xuống /
Quay lại / Về trước



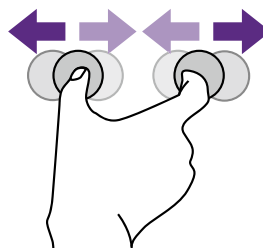
Kéo một hoặc hai ngón tay lên hoặc xuống.

Cuộn





Duỗi hai ngón tay ra hoặc co lại.

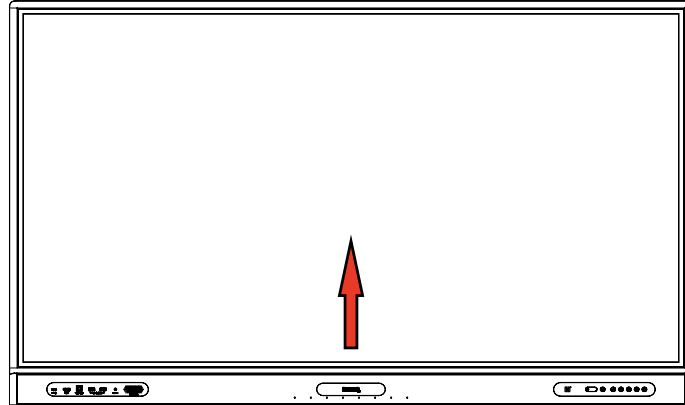
Thu phóng








Thao tác menu

Để khởi chạy menu OSD:

- Nhấn  trên điều khiển từ xa
- Nhấn  trên bảng điều khiển trước
- Kéo từ cạnh giữa dưới cùng của màn hình



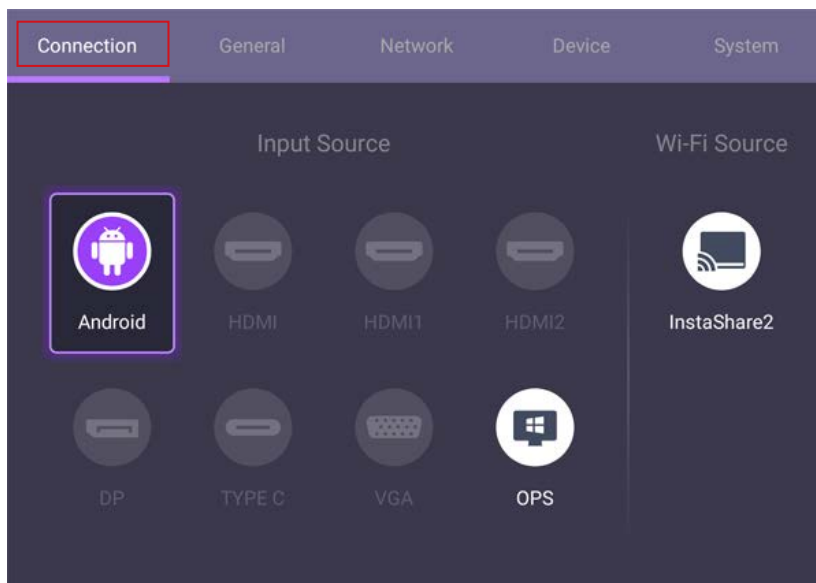
Để lựa chọn:

- Nhấn  /  /  /  trên điều khiển từ xa và nhấn **OK** để xác nhận hoặc trực tiếp nhấp vào một mục.
- Nhấn  trên điều khiển từ xa hoặc nhấp vào vùng trống bên ngoài menu để thoát menu.

Menu cài đặt

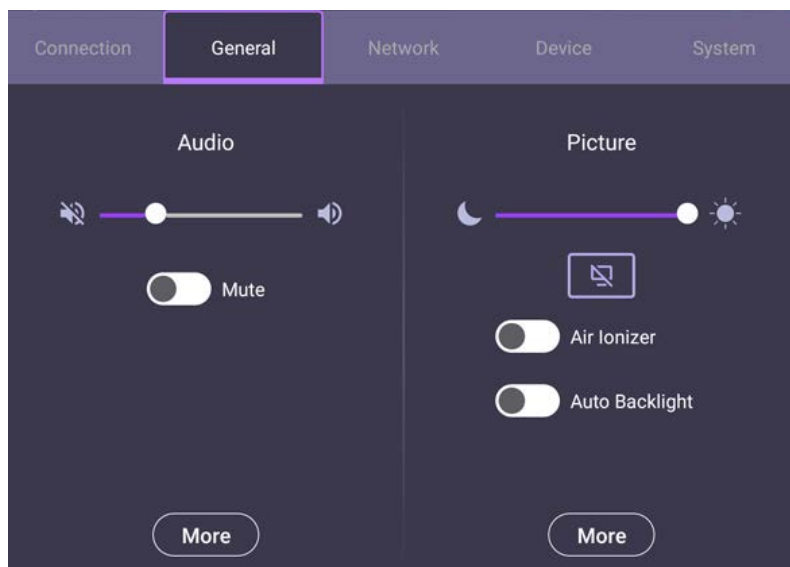
Cài đặt đầu vào

Trong mục **Kết nối**, bạn có thể chọn nguồn đầu vào mong muốn.




Thiết lập chung


Truy cập vào **Chung** để truy cập vào cài đặt **Âm thanh** và **Ảnh**.



Âm thanh

- Trong mục **Âm thanh**, sử dụng thanh âm lượng để điều chỉnh âm lượng của màn hình.
- Vuốt trực tiếp  để bật hoặc tắt **Tắt tiếng**.
- Vào **Thêm** để vào menu Âm thanh.

Ảnh

- Trong mục **Ảnh**, sử dụng thanh độ sáng để điều chỉnh độ sáng màn hình.
- Vuốt trực tiếp  để bật hoặc tắt **Đèn nền tự động**.
- Truy cập vào **Thêm** để vào menu Ảnh.

Giải pháp Eye-Care (Ánh sáng xanh thấp & Không nhấp trong phần cứng)

Ánh sáng xanh có bước sóng dưới 455 nm có thể ảnh hưởng đến tầm nhìn. Giải pháp Eye-Care được thiết kế để bảo vệ thị lực: màn hình cung cấp công nghệ chăm sóc mắt độc quyền với mức phát xạ ánh sáng xanh cực thấp và không có hiện tượng nhấp nháy có thể nhìn thấy hoặc không nhìn thấy được trong phạm vi 0-3000Hz, ngăn ngừa tình trạng mỏi mắt do các phiên làm việc dài trước màn hình. Ngoài ra, giải pháp màn hình chống lóa tiên tiến giảm thiểu phản chiếu gây sao lãng và hiện tượng lóa để có năng suất và sự thoải mái tối ưu.



Gợi ý để sử dụng màn hình lâu dài:

- Nghỉ mắt 10 phút sau 30 phút sử dụng liên tục.
- Mỗi 20 phút nhìn vào màn hình, hãy nhìn vào khoảng cách xa trong 20 giây.
- Khi đau và mỏi mắt, hãy nhắm mắt lại trong một phút rồi đảo mắt theo mọi hướng.

Ánh sáng xanh thấp và Không nhấp:

- Cài đặt mặc định của **Chế độ ảnh: Tiêu chuẩn** và **Nhiệt độ màu: Tiêu chuẩn** phù hợp với chứng chỉ TUV Ánh sáng xanh thấp.
- Cài đặt mặc định phù hợp với chứng chỉ TUV Không nhấp.

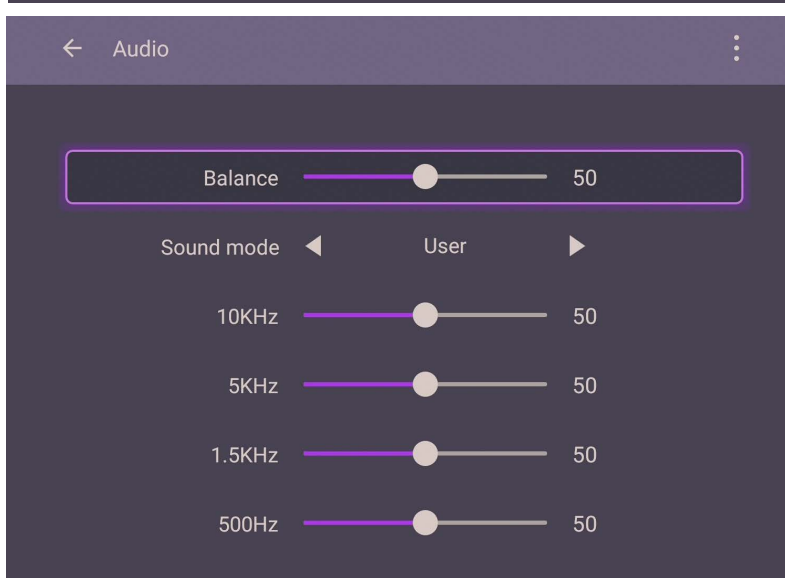
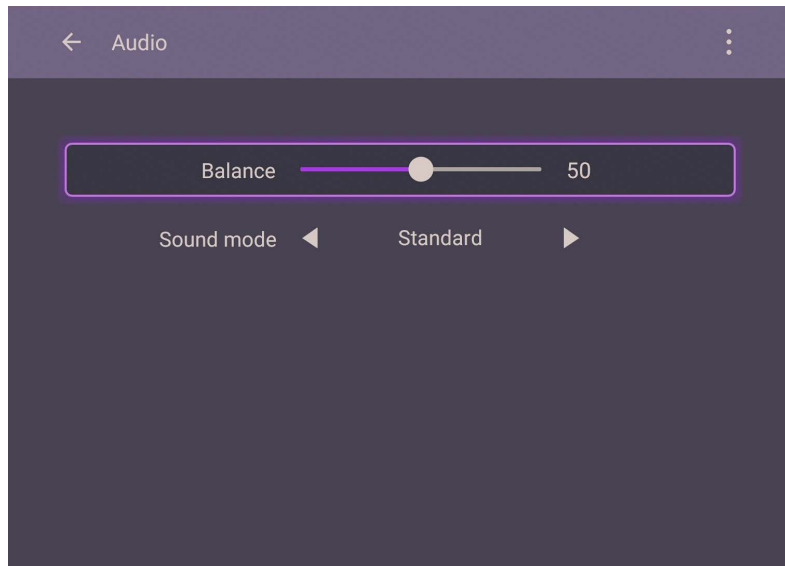


Để biết thêm thông tin về cài đặt Ảnh, tham khảo [Cài đặt ảnh trên trang 36](#).

Không nhấp là gì?

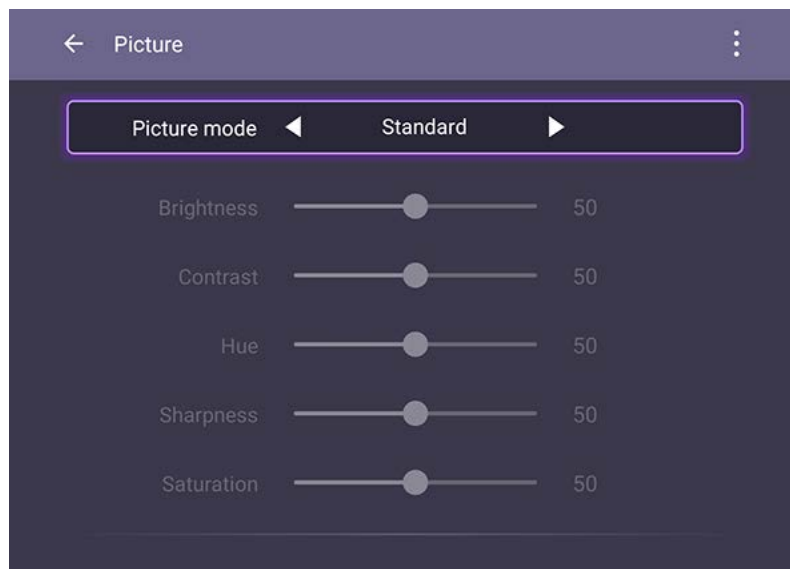
Màn hình với công nghệ Không nhấp duy trì đèn nền ổn định với bộ điều chỉnh độ sáng DC giúp loại bỏ nguyên nhân chính gây ra hiện tượng nhấp màn hình, giúp bạn nhìn dễ dàng hơn. Công nghệ không nhấp không chỉ mang đến cho bạn trải nghiệm xem thoải mái mà còn mang lại sự lựa chọn an toàn hơn để bảo vệ đôi mắt của bạn.

Cài đặt âm thanh



Menu	Mô tả
Cân bằng	Kéo núm để điều chỉnh cân bằng.
Chế độ âm thanh	<p>Chạm vào môi trường âm thanh thiết lập sẵn. Có các tùy chọn chế độ Tiêu chuẩn, Tin tức, Nhạc, Phim, Thể thao hoặc Người dùng.</p> <p>Trong chế độ Người dùng, bạn có thể điều chỉnh mức độ của các dải tần (10 KHz, 5 KHz, 1,5 KHz, 500 Hz).</p>

Cài đặt ảnh




Menu

Mô tả

Nhấn **▲ / ▼ / ◀ / ▶** trên điều khiển từ xa hoặc nhấp vào một chế độ hình ảnh. Tùy chọn là **Eco**, **Tiêu chuẩn**, **Sáng**, **Địu**, **Tùy chỉnh1**, **Tùy chỉnh2** và **Tùy chỉnh3**.

Chế độ ảnh

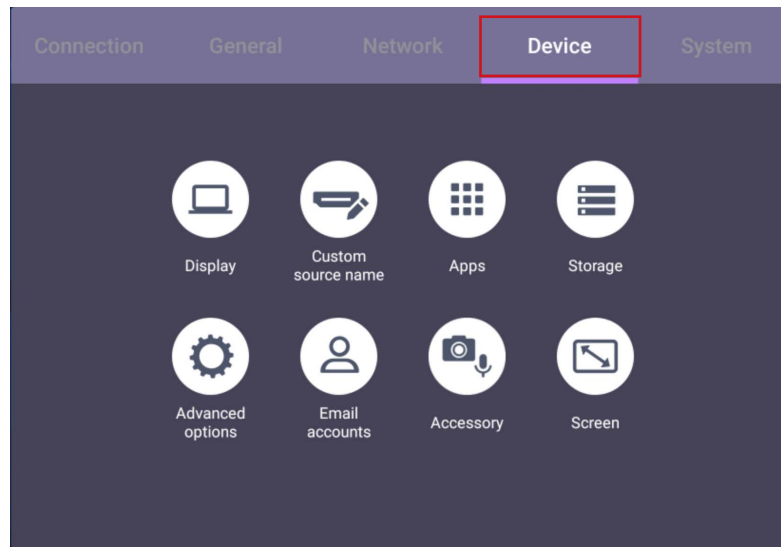
 Trong hệ điều hành Android, tất cả các thông số hình ảnh (ví dụ: **Độ sáng**, **Độ tương phản**) đều bị khóa. Người dùng chỉ có thể điều chỉnh các thông số trong khi kết nối với các nguồn đầu vào khác. Xem [Cài đặt đầu vào trên trang 32](#) để biết thêm thông tin.

Nhiệt độ màu

Nhấn **◀ / ▶** trên điều khiển từ xa hoặc nhấp vào nhiệt độ màu thiết lập sẵn cho hình ảnh. Tùy chọn là **Tiêu chuẩn**, **Mát**, và **Ấm**.

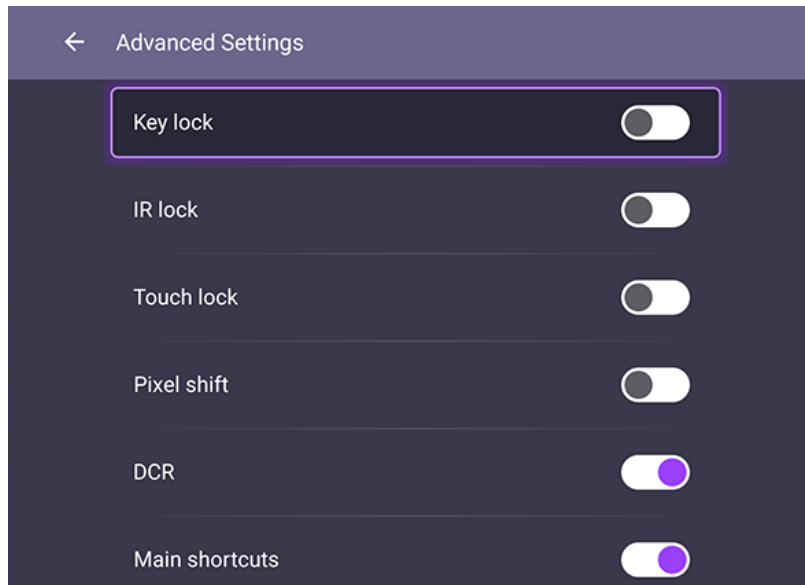
Cài đặt thiết bị



Vào **Thiết bị** để truy cập cài đặt thiết bị.



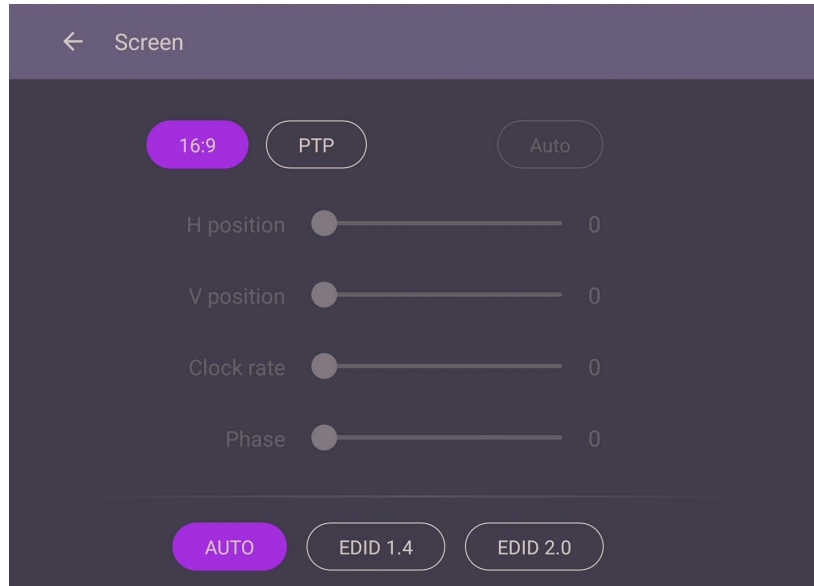
Menu	Mô tả
Hiển thị	Cho phép bạn điều chỉnh thông số của màn hình.
Tên nguồn tùy chỉnh	Cho phép bạn đặt tên duy nhất cho mỗi nguồn vào.
Ứng dụng	Truy cập tất cả ứng dụng cài đặt trong màn hình.
Bộ nhớ	Cho phép bạn quản lý dung lượng của màn hình.
Tùy chọn nâng cao	Truy cập các cài đặt khác của thiết bị. Xem Cài đặt nâng cao trên trang 38 để biết thêm thông tin.
Tài khoản email	Đặt tài khoản email của màn hình.
Mic hiện tại	Hiển thị thông tin micrô hiện tại.
Màn hình	Cho phép bạn chỉnh mục cài đặt hình ảnh của màn hình. Xem Các cài đặt màn hình trên trang 39 để biết thêm thông tin.

Cài đặt nâng cao



Menu	Mô tả
Khóa phím	Nhấn OK trên điều khiển từ xa hoặc nhấp vào công tắc để khóa hoặc mở khóa các nút trên mặt trước của màn hình.
Khóa IR	Nhấn OK trên điều khiển từ xa hoặc nhấp vào công tắc để khóa hoặc mở khóa cảm biến IR điều khiển từ xa ở mặt trước của màn hình.
Khóa cảm ứng	Nhấn OK trên điều khiển từ xa hoặc nhấp vào công tắc để khóa hoặc mở khóa màn hình.
Chuyển đổi pixel	Nhấn OK trên điều khiển từ xa hoặc nhấp vào biểu tượng để đặt thay đổi pixel ngăn không cho lưu giữ hình ảnh.
DCR	Nhấn OK trên điều khiển từ xa để bật hoặc tắt DCR .
	<ul style="list-style-type: none"> Nếu bàn phím, IR và cảm ứng bị khóa cùng lúc, hãy làm theo các bước để mở khóa: Nhấn  trên điều khiển từ xa trong năm giây. Với tình trạng lưu giữ ảnh, vui lòng xem Lưu ý về tấm LCD của màn hình này trên trang 2 để biết thêm thông tin.

Các cài đặt màn hình



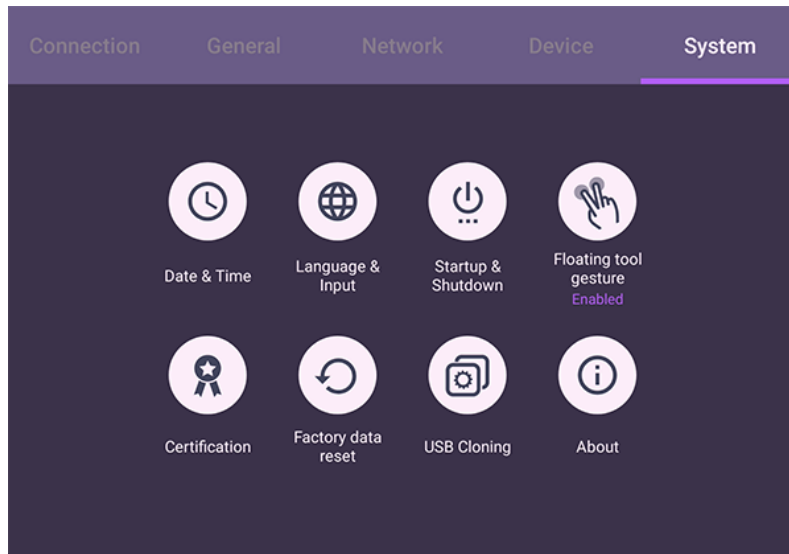
Nhấn **</>** trên điều khiển từ xa hoặc nhấp vào một tỷ lệ khung hình.


- Có các tùy chọn **16:9** hoặc **PTP**. Bạn cũng có thể chọn **Tự Động** để tự động chỉnh ảnh.
- Sử dụng chức năng **Vị Trí Ngang**, **Vị Trí Dọc**, **Đồng hồ** và **Pha** để điều chỉnh hình ảnh theo cách thủ công.

Menu	Mô tả
Vị Trí Ngang	Nhấn để di chuyển màn hình sang trái hoặc sang phải.
Vị Trí Dọc	Nhấn để di chuyển màn hình lên trên hoặc xuống dưới cùng.

Thiết lập hệ thống

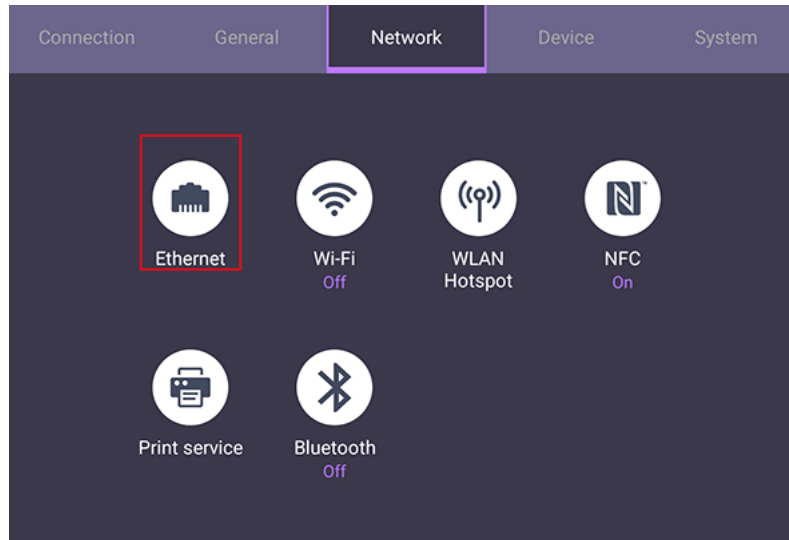
Trên màn hình chính, chọn **Cài đặt > Hệ thống** để vào cài đặt hệ thống.



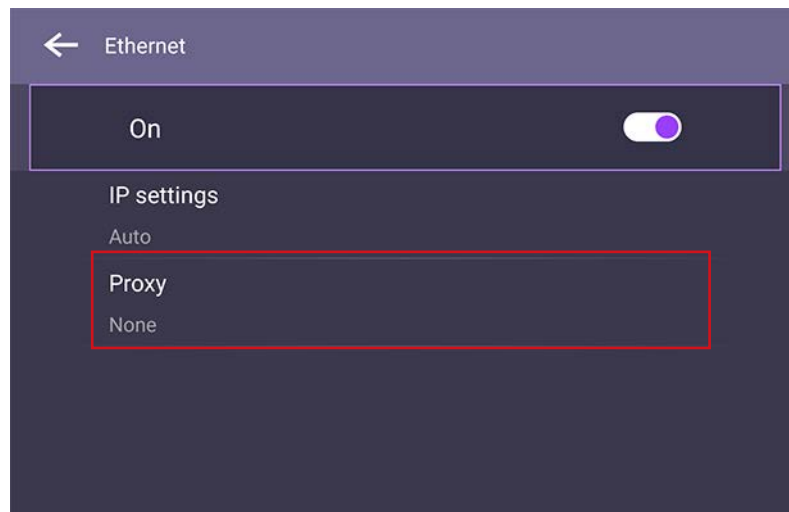
Menu	Mô tả
Ngày & Giờ	Nhấp để đặt ngày, giờ và định dạng của chúng trong Android.
Ngôn ngữ & Đầu vào	Nhấp để đặt Ngôn ngữ OSD , Bàn phím & phương thức nhập trong Android.
Khởi động & Tắt	Nhấp để đặt Kênh khởi động , Tùy chọn nguồn OPS , Wake on Lan , và Nhắc tắt nguồn . Xem Khởi động & Tắt trên trang 42 để biết thêm thông tin.
Cử chỉ Công cụ nổi	Nhấp để bật/tắt kích hoạt Công cụ nổi bằng hai ngón tay. Xem Công cụ nổi EZ trên trang 46 để biết thêm thông tin.
Giới thiệu	Nhấp để xem thông tin hệ thống trong Android.
	Dung lượng bộ nhớ còn trống cho người dùng thay đổi tùy theo số lượng ứng dụng và hình ảnh được cài đặt trước chiếm toàn bộ dung lượng lưu trữ.

Cài đặt proxy

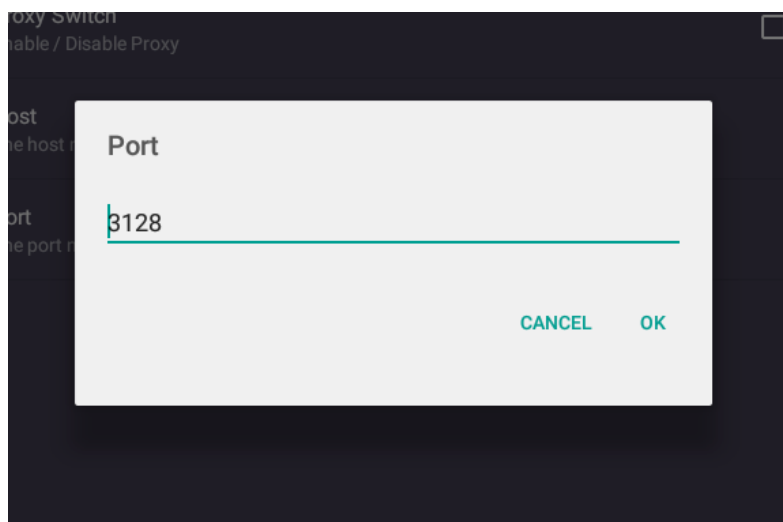
- Truy cập vào **Mạng > Ethernet**.



- Nhấn **Proxy** để vào cài đặt proxy.

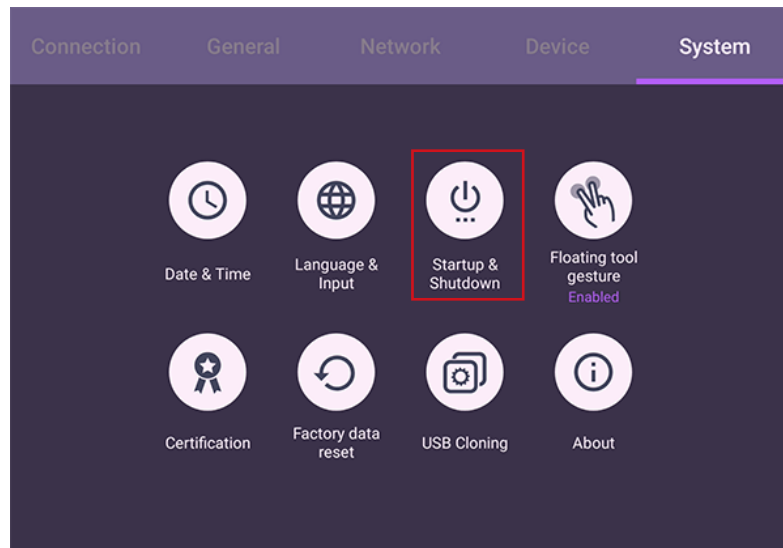


- Nhập tên máy chủ proxy.
- Nhập kênh đang sử dụng.

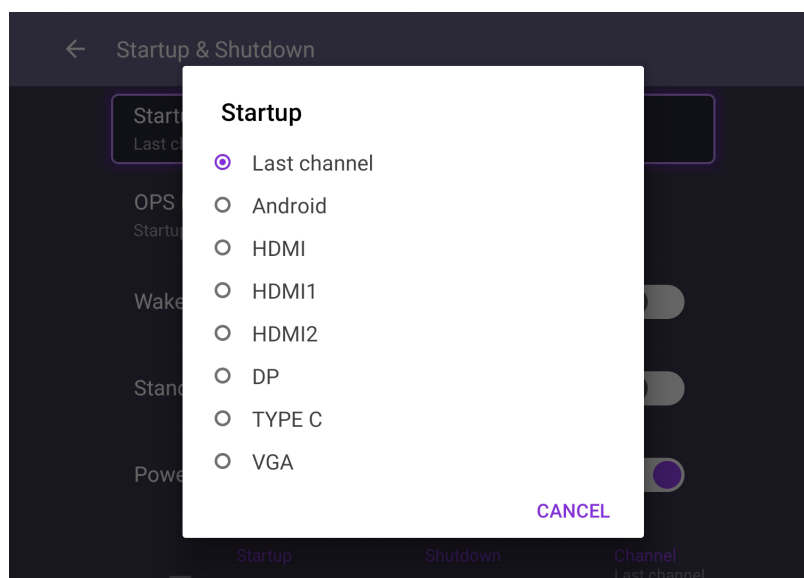
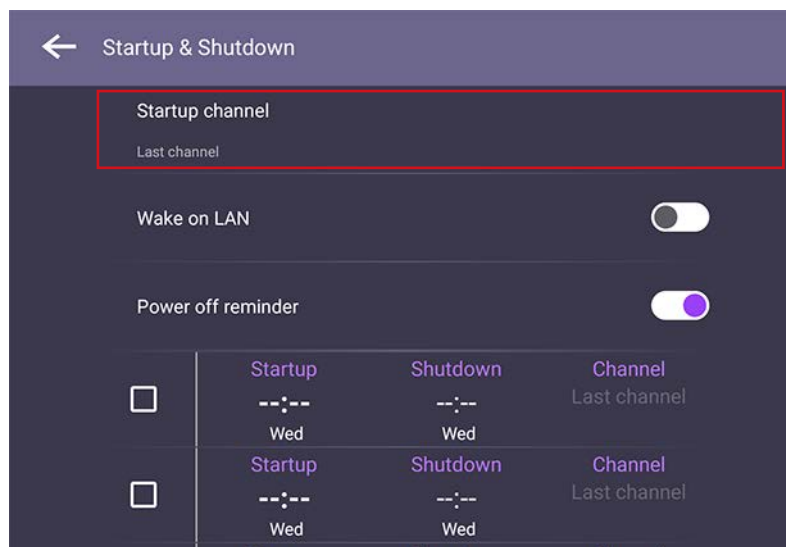


Khởi động & Tắt

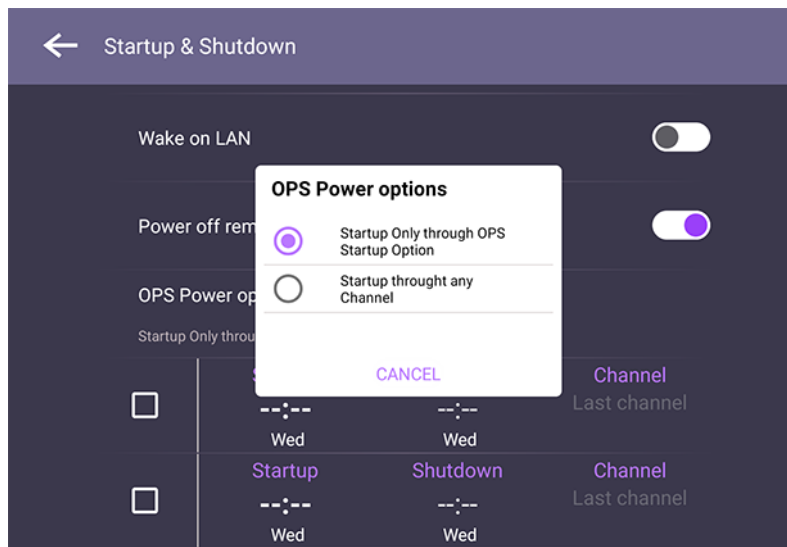
- Truy cập vào **Hệ thống** > **Khởi động & Tắt**.



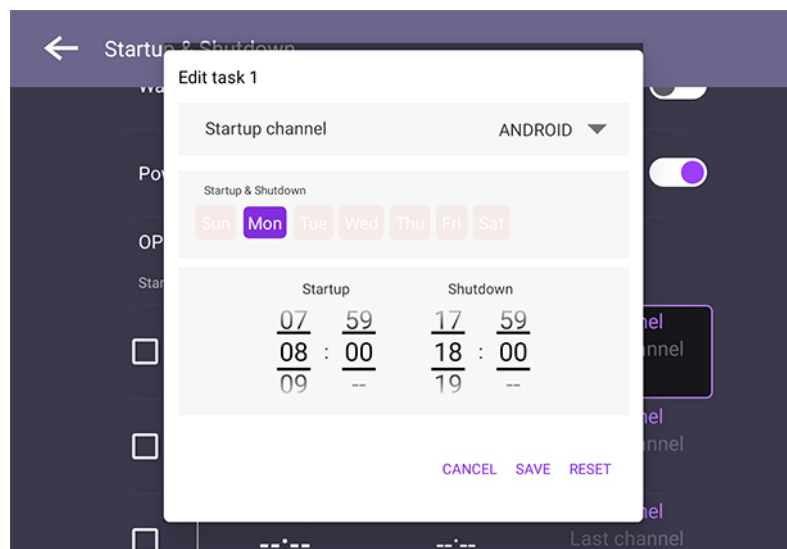
- Đối với **Kênh khởi động**, bạn có thể chọn **Kênh gần nhất** hoặc nguồn khác.




- Đối với **Tùy chọn nguồn OPS**, bạn có thể chọn **Chỉ khởi động qua tùy chọn khởi động OPS** hoặc **Khởi động qua kênh bất kỳ**.



- Đối với **Nhắc tắt nguồn**, bạn có thể đặt thời gian khởi động và tắt máy. Có thể chọn lịch trình bằng cách chọn các ngày trong tuần.



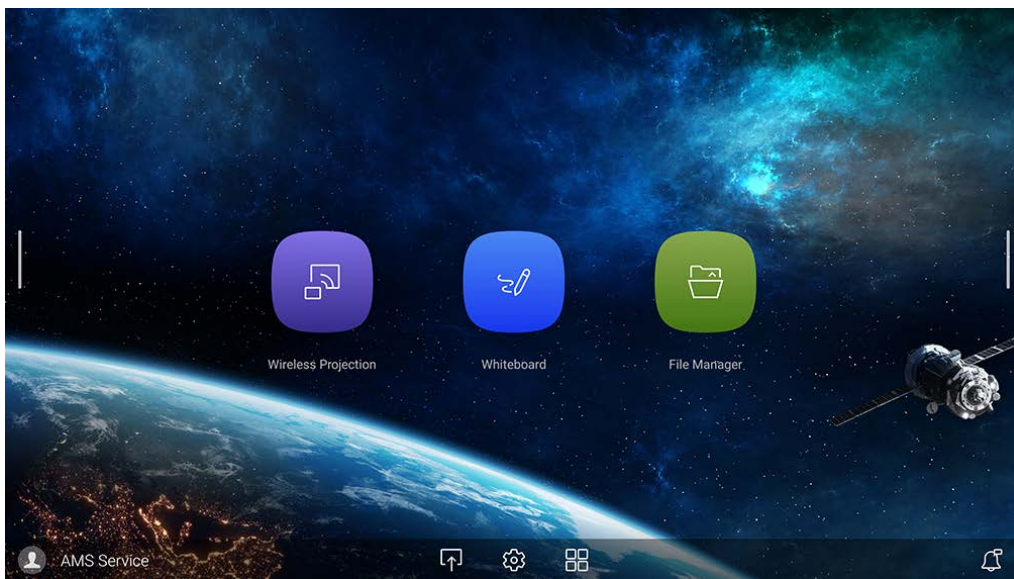
Giao diện hệ thống Android




 Lưu ý rằng đây là hệ điều hành Android đóng. Không thể tải xuống và sử dụng các ứng dụng trái phép trên hệ thống này.

Giao diện chính

Màn hình hiển thị giao diện chính của Android theo mặc định. Để điều hướng giao diện chính của Android:

- Nhấn trên điều khiển từ xa hoặc nút Màn hình chính trên bảng điều khiển phía trước để quay lại giao diện chính.
- Nhấn trên điều khiển từ xa hoặc kéo lên menu OSD từ dưới cùng ở giữa màn hình để vào menu OSD để chọn đầu vào.









Biểu tượng	Chức năng	Mô tả
	Nguồn	Nhấn để vào menu Kết nối để đặt nguồn vào.
	Cài đặt OSD	Nhấn để mở hoặc đóng menu cài đặt OSD.
	Tất cả ứng dụng	Nhấn để truy cập tất cả ứng dụng và tiện ích.

Thanh công cụ phụ

Nhấn vào các thanh bên ở bên trái hoặc bên phải của giao diện chính của Android để truy cập vào thanh công cụ bên.



Bạn có thể kéo công cụ lên trên cùng hoặc cuối màn hình cho phù hợp với sở thích của mình.

Biểu tượng	Chức năng	Mô tả
	Màn hình chính	Chạm để trở về giao diện chính.
	Quay lại	Chạm để quay lại màn hình trước đó.
	Mới đây	Chạm để chuyển đổi giữa ứng dụng gần đây và nguồn đầu vào.
	EZWrite	Chạm để vào phần mềm ghi chú EZWrite.
	Đóng băng	Chạm để dừng hình màn hình hiện tại.
	Công cụ nổi	Chạm để mở công cụ ghi chú nổi.

Công cụ nổi EZ

Công cụ nổi EZ cho phép bạn viết nhanh hoặc tạo chú thích trên màn hình bất kỳ mà màn hình hiển thị.

Để truy cập công cụ nổi, hãy dùng một trong những cách sau:

- Trong giao diện Android, chạm vào thanh công cụ bên.
- Trong bất kỳ nguồn đầu vào nào hoặc trong giao diện Android, hãy chạm và để hai ngón tay cách nhau khoảng 20 - 50 mm trên màn hình trong hơn hai giây để khởi chạy menu Công cụ nổi EZ như hình bên dưới.



Biểu tượng	Chức năng	Mô tả
	Thu nhỏ / Khôi phục	Nhấp thu nhỏ hoặc khôi phục công cụ nổi.
	Đóng	Nhấp để đóng công cụ nổi.
	Bút	Nhấp để bật Công cụ bút.
	Bộ đánh dấu chọn	Nhấp vào để bật công cụ làm nổi bật.
	Con trỏ laser	Nhấp để bật điểm laser trên màn hình.
	Tẩy	Nhấp vào để xóa ghi chú trên màn hình. Bạn có thể sử dụng công cụ xóa ngón tay hoặc chọn xóa tất cả các mục chú thích.
	Hộp công cụ	Nhấp vào để mở hộp công cụ bao gồm Máy tính, Hẹn giờ, Đồng hồ bấm giờ, Bảng điểm và Vẽ.
	Ghi hình	Nhấn để bắt đầu ghi màn hình.
	Chụp màn hình	Nhấp để chụp ảnh màn hình.
	Chế độ vận hành	Nhấp để ẩn tất cả các chú thích và thao tác trên giao diện chính.

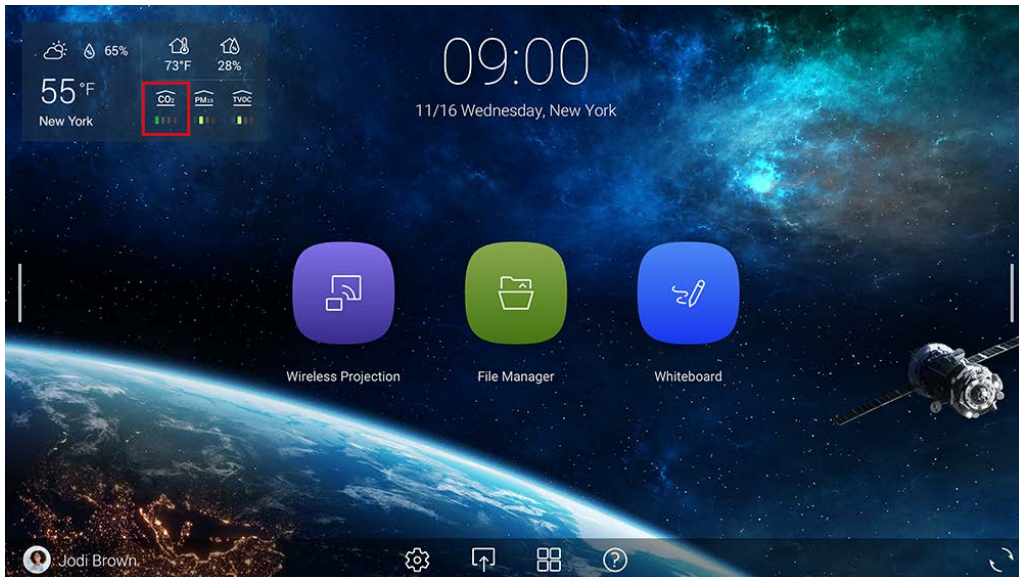
Cảm biến CO₂

Giá trị nồng độ của cảm biến CO₂ có thể khác nhau tùy thuộc vào môi trường như nhiệt độ, độ ẩm và vị trí (bên cạnh cửa sổ hoặc ở nơi có điều hòa không khí). Điều này có nghĩa là cảm biến CO₂ sẽ luôn đo chính xác mức tăng theo mức ppm, nhưng đường cơ sở của phép đo có thể thay đổi theo thời gian.

Là bình thường nếu giá trị nồng độ cao hơn một chút hoặc thấp hơn hiệu chuẩn ban đầu của nó.

Cảm biến CO₂ có cơ chế tự điều chỉnh để làm cho cảm biến phù hợp hơn với môi trường lắp đặt hiện tại, để có giá trị chính xác hơn.

Nếu bạn không sử dụng thiết bị Các màn hiển thị hoặc bảo quản trong thời gian dài, vui lòng hiệu chỉnh trước khi sử dụng cảm biến CO₂. Để bắt đầu hiệu chuẩn, làm theo hướng dẫn.



Hiệu chuẩn tự động



Để hiệu chỉnh nồng độ CO₂ tối ưu cho môi trường hiện tại, cơ chế hiệu chuẩn sẽ thu thập giá trị nồng độ CO₂ trong 25 giờ liên tục để đáp ứng nhiệt độ và độ ẩm của không gian hiện tại.

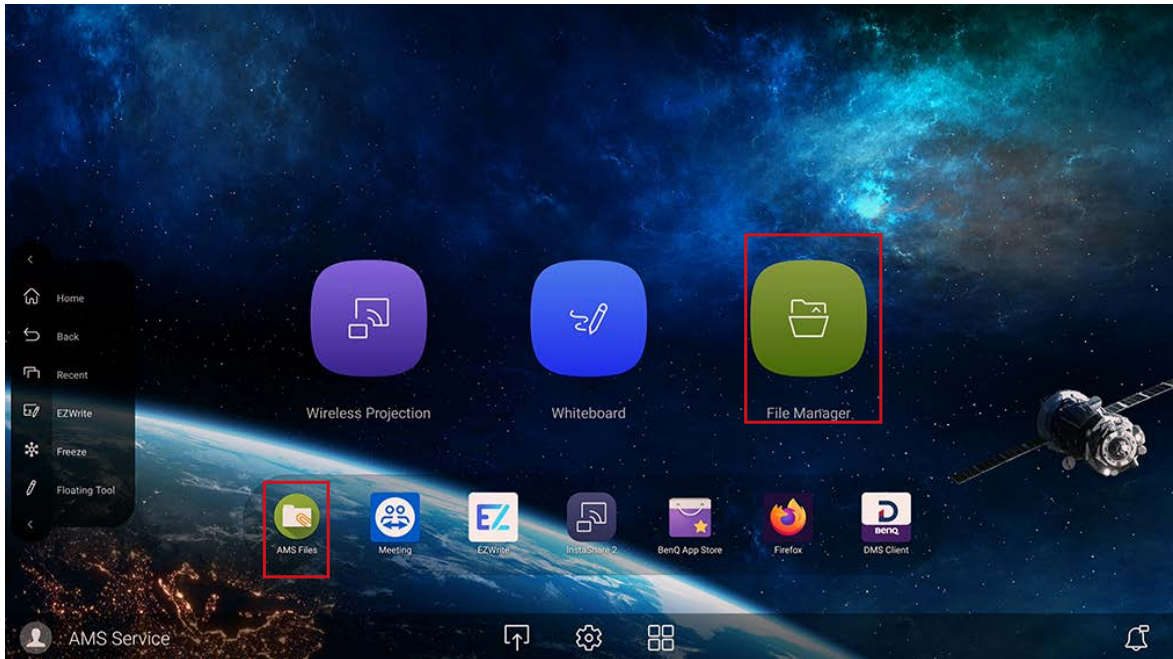
Trong quá trình hiệu chuẩn tự động, không làm gián đoạn hoặc tắt nguồn điện. Không di chuyển màn hiển thị và đảm bảo rằng thiết bị ở trong môi trường thông gió tốt để có kết quả hiệu chuẩn tốt hơn.

Tổng quan trình quản lý tập tin AMS

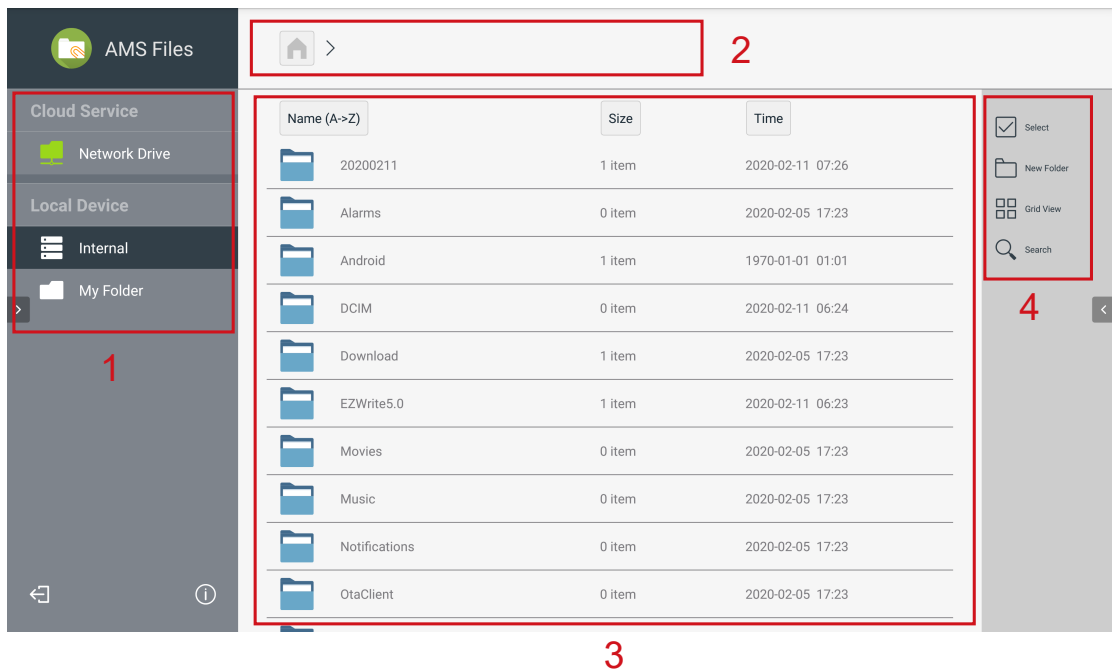
Với ứng dụng này, bạn có thể truy cập môi trường làm việc cá nhân hóa của bạn và các cài đặt và quản lý các tập tin và tài khoản của bạn trên bất kỳ màn hình nào mà bạn đã đăng nhập.

Để truy cập tệp AMS, hãy dùng một trong những cách sau:

- Nhấn vào lối tắt của trình quản lý tệp .
- Nhấn vào lối tắt AMS .



Trong khi đăng nhập, bạn sẽ thấy bốn phần chính như được mô tả trong bảng bên dưới:



Số	Mục	Mô tả
1.	Lựa chọn nguồn	Bạn có thể mở các tập tin từ các dịch vụ lưu trữ đám mây như Google Drive , Dropbox , hoặc Ổ Đĩa Mạng . Bạn cũng có thể mở các tập tin từ các thiết bị cục bộ như Bên trong , Thư mục của tôi , hay các USB được kết nối.
2.	Đường dẫn thư mục	Bạn có thể duyệt thư mục tập tin trong mục này.
3.	Liệt kê tập tin	Bạn có thể xem một danh sách tập tin từ thiết bị lưu trữ bạn chọn.
4.	Tab hoạt động	Bạn có thể chỉnh sửa các tập tin bằng các thẻ hoạt động tại đây.



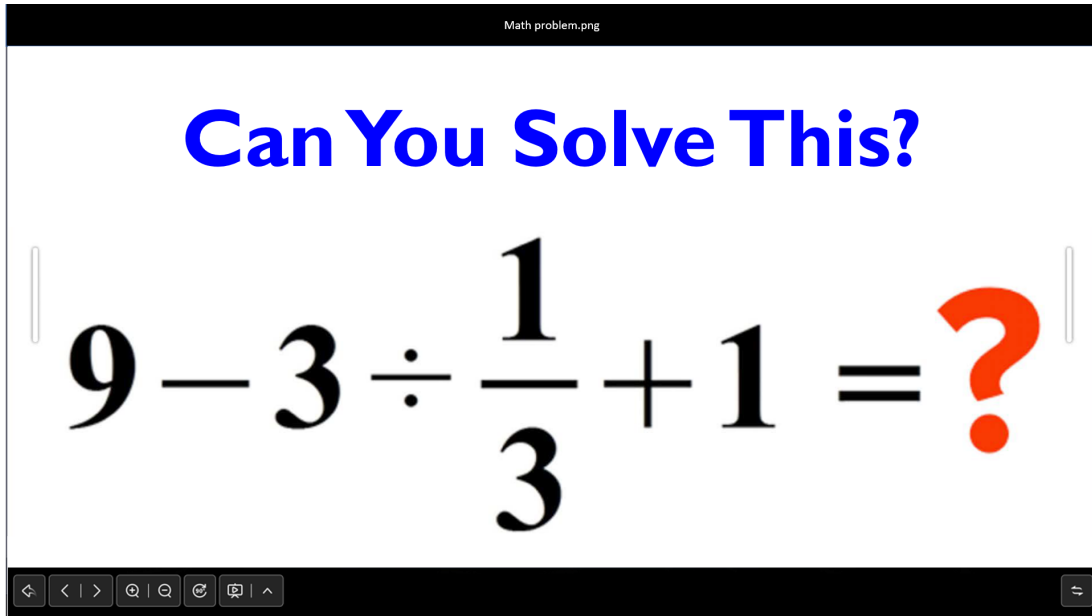
Người dùng thường chỉ có thể xem tập tin của họ, trong khi quản trị viên cục bộ có thể xem tất cả tập tin của những người sử dụng trong miền.

Tệp đa phương tiện

Tệp đa phương tiện như hình ảnh, tệp âm thanh và video có thể được phát bằng cách nhấn trực tiếp vào biểu tượng tệp.

Ảnh

Chọn tệp hình ảnh bạn muốn hiển thị trên màn hình và thực hiện bất kỳ chức năng nào có trên màn hình.



Biểu tượng

Chức năng



Thoát trình xem ảnh.



Phát tệp hình ảnh trước đó/tiếp theo.



Phóng to/thu nhỏ ảnh hiện tại.



Xoay ảnh hiện tại theo chiều kim đồng hồ.



Phát ở chế độ trình chiếu.



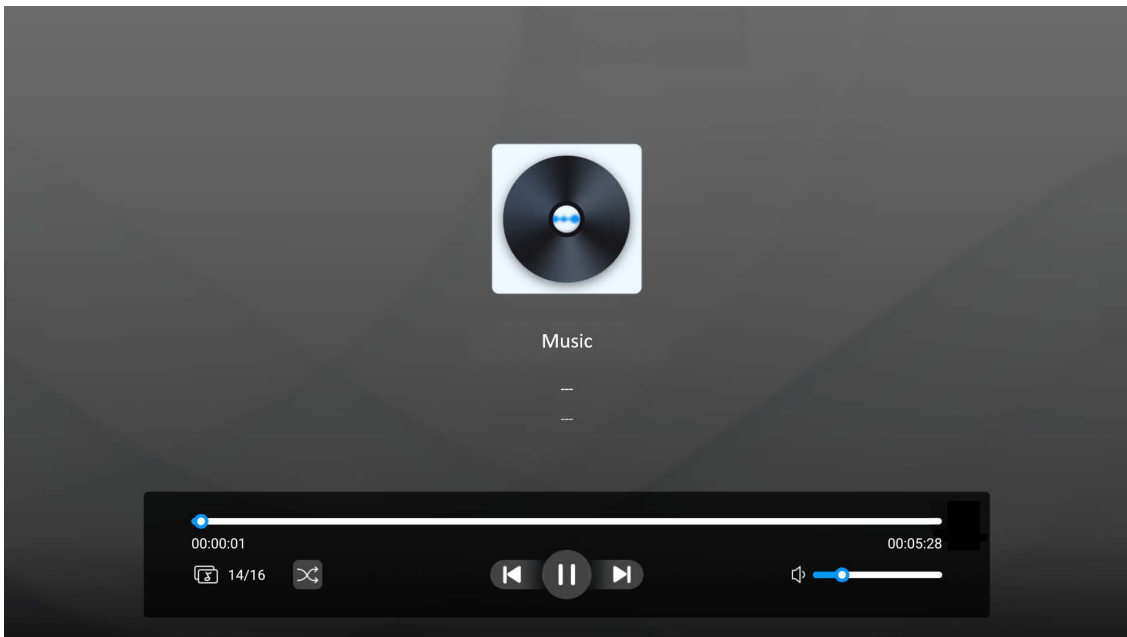
Mở cài đặt trình chiếu.



Thay đổi vị trí của thanh công cụ.

Âm thanh/Video

Chọn tệp video/âm thanh bạn muốn phát trên màn hình và thực hiện bất kỳ chức năng nào có trên màn hình.



Biểu tượng

Chức năng



Thay đổi chế độ chu kỳ.



Phát tệp trước đó/tiếp theo.



Phát/tạm dừng tệp hiện tại.



Điều chỉnh mức âm lượng.

Định dạng trình phát đa phương tiện

Phần mở rộng	Chi tiết Codec	Độ phân giải
.3gp	MPEG-4 Visual	640x480
	MPEG-4	320x240
	H264	1920x1080
.avi	AVC	1920x1080
	M-JPEG	1024x576
	RealMagic MPEG-4	720x480
	h264	720x576
.f4v	FF mpeg MPEG4	1920x1080
	AVC(H264)	640x480
.flv	Sorenson Spark	1280x720
	VP6	1920x1080
.mp4	AVC(H264)	800x342
	HEVC(H265)	1920x1080
	4K HEVC(4K H265)	1920x1080
	8K HEVC(8K H265)	4096x2304
.m2ts	AVC	8192x4320
	VC-1	1920x1080
.m2v	MPEG-2	1920x1080
.m4v	AVC	480x576
		1280x720








Phần mở rộng	Chi tiết Codec	Độ phân giải
.mkv	WMV3	1280x720
	MPEG-4 Visual	1920x1080
	AVC	1920x1080
	4K HEVC(4K H265)	3840x2160
	8K HEVC(8K H265)	8192x4320
	VP8	1920x1080
	VP9	1920x1080
.mov	MPEG-4 Visual	1280x720
	mjpa	640x480
	M-JPEG	640x480
	AVC(H264)	1920x1080
	4K H264	3840x2160
.mpeg	MPEG-2	1920x1080
	VC-1	1920x1080
	MPEG-1	720x576
.mts	AVC	1440x1080
.ogm	XVID	640x480
.PMP	H264	480x272
.rmvb	RealVideo1	1280x720
	RealVideo2	1280x720
	RealVideo3	1280x720
	RealVideo4	1920x1080
.tp	MPEG-2	1920x1088



Phần mở rộng	Chi tiết Codec	Độ phân giải
.ts	HEVC(H265)	1920x1080
	4K HEVC(4K H265)	4096x2304
	8K HEVC(8K H265)	8192x4320
	MPEG-1	1920x1080
	avs	720x576
	avs+	1920x1080
	avs2	3840x2160
	AVC	1920x1080
	MPEG-2	1920x1080
.vob	MPEG-2	720x576
.wmv	WMV1	640x480
	WMV2	768x432
	WMV3	1920x1080
.webm	VP8	1920x1080
	VP9	1920x1080
	4K VP9	4096x2160
	8K VP9	8192x4608
4K	AVC(H264)	4096x2304
	HEVC(H265)	4096x2304
	VP9	4096x2160
8K	HEVC(H265)	8192x4320
	VP9	8192x4608

Ứng dụng



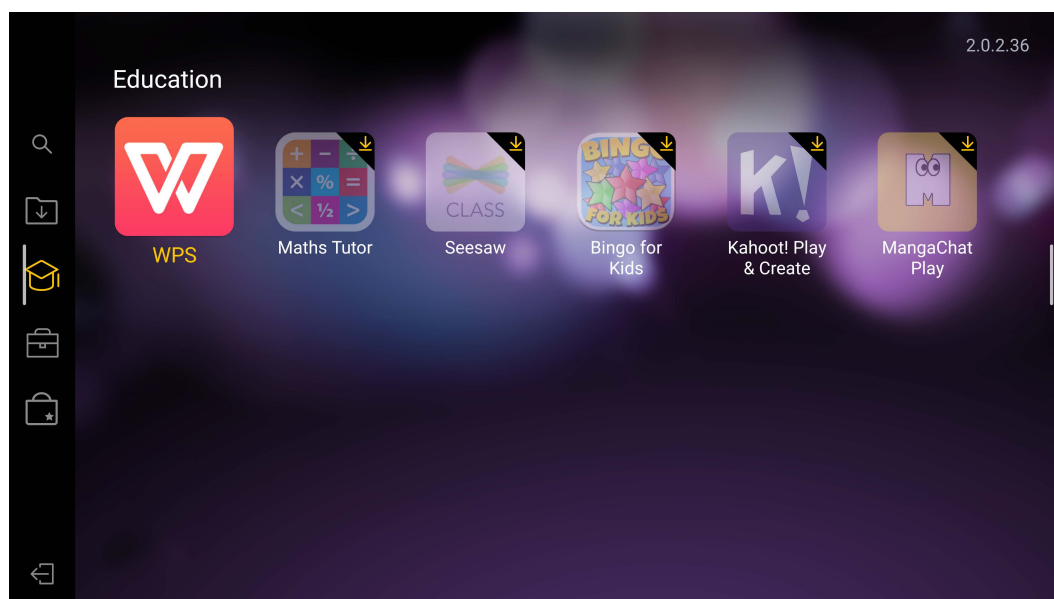
Chạm vào biểu tượng mong muốn để khởi chạy ứng dụng.

Tên ứng dụng	Mô tả
BenQ App Store ()	Cho phép bạn tải xuống các ứng dụng đề xuất. Xem BenQ App Store trên trang 56 để biết thêm thông tin.
BenQ Notification ()	Cho phép bạn nhận thông báo nâng cấp của các ứng dụng hiện có và thông tin về các ứng dụng mới có sẵn để tải xuống.
EZWrite 6 ()	Giải pháp phần mềm bảng trắng tương tác có chức năng chuyển màn hình của bạn thành canvas kỹ thuật số. Xem Sử dụng bút cảm ứng để khởi chạy EZWrite trên trang 16 .
InstaShare 2 ()	Cho phép phản chiếu màn hình và điều khiển cảm ứng trong các cuộc họp cộng tác. Xem InstaShare 2 trên trang 57 để biết thêm thông tin.
InstaQPrint ()	Cho phép bạn in tập tin hoặc hình ảnh trang web sử dụng Wi-Fi hoặc máy in từ xa.
WPS Office ()	Cho phép bạn đọc các tệp PDF hoặc chỉnh sửa các tệp được tạo trong Microsoft Office, PowerPoint hoặc Excel. Xem WPS Office trên trang 59 để biết thêm thông tin.
TeamViewer Meeting ()	Cung cấp quyền truy cập vào các cuộc họp nhóm tức thì hoặc theo lịch trình với bất kỳ người dùng TeamViewer Meeting nào khác.







Tên ứng dụng	Mô tả
Saffi 	<p>Cho phép bạn kiểm soát màn hình thị thông qua trợ lý giọng nói. Xem Sử dụng khiển từ xa trên trang 13.</p> <p> Tim Hướng Dẫn Sử Dụng Saffi để biết thêm thông tin. Truy cập vào www.BenQ.com > Business (Doanh nghiệp) > SUPPORT (HỖ TRỢ) > Downloads (Tải xuống) > tên kiểu máy > User Manuals (Hướng dẫn sử dụng) > Hướng Dẫn Sử Dụng Saffi.</p>

BenQ App Store

Chạm  để khởi chạy **BenQ App Store**. Với ứng dụng này, bạn có thể xem các ứng dụng được đề xuất tải về bởi BenQ.



Chạm danh mục trên bảng bên trái để duyệt các ứng dụng được đề xuất.

Chức năng	Mô tả
Tìm kiếm ()	Tìm kiếm ứng dụng.
Trung tâm cập nhật ()	Cho phép bạn cập nhật ứng dụng BenQ Store.
Giáo dục ()	Liệt kê các ứng dụng đề xuất trong danh mục Giáo dục.
Công ty ()	Liệt kê các ứng dụng được đề xuất trong danh mục Công ty.
Ứng dụng BenQ ()	Liệt kê các ứng dụng BenQ có sẵn.
Thoát ()	Đóng BenQ Store.

InstaShare 2

InstaShare 2 (📶) là một giải pháp dựa trên phần mềm để cộng tác nhiều người dùng, cho phép người dùng chia sẻ không dây nội dung với tất cả các thiết bị trong một cuộc họp.

Sử dụng một trong hai cách để truy cập **InstaShare 2**:

- Trên giao diện chính của Android, chọn **Chiếu không dây** (📶).
- Chọn Tất cả ứng dụng (🗄️) > **InstaShare 2** (📶).


✎ Trước khi chạy ứng dụng, đảm bảo màn hình của bạn được kết nối Internet đúng cách.

Khi bạn vào **InstaShare 2**, giao diện chính được hiển thị như bên dưới:

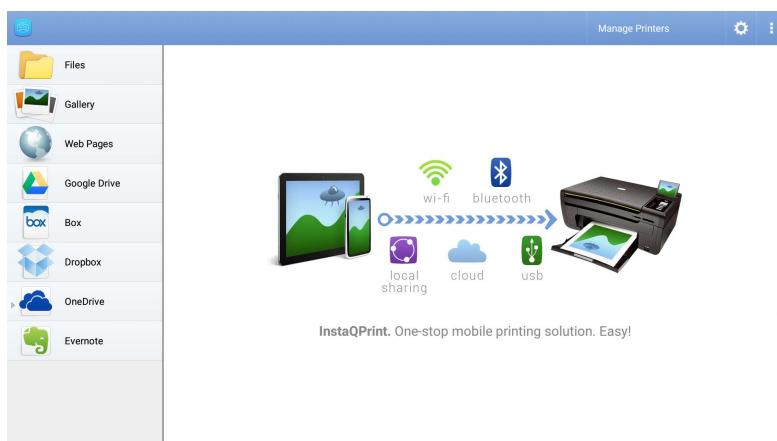


Số	Chức năng	Mô tả
1	Cửa sổ hướng dẫn	Làm theo hướng dẫn để kết nối và ghép nối thiết bị của bạn với màn hình. Chọn loại HĐH thiết bị bên dưới để xem hướng dẫn chiếu tương ứng.
2	Cửa sổ Thông tin	Hiện tên hiển thị, mã ghép nối và mật khẩu kết nối khi thuyết trình.
3	Cửa sổ Điều khiển máy chủ	Cho phép bạn điều khiển toàn bộ phiên họp và hành động của người tham gia. Bạn cũng có thể cài đặt ứng dụng InstaShare 2 để quản lý phiên họp từ xa.

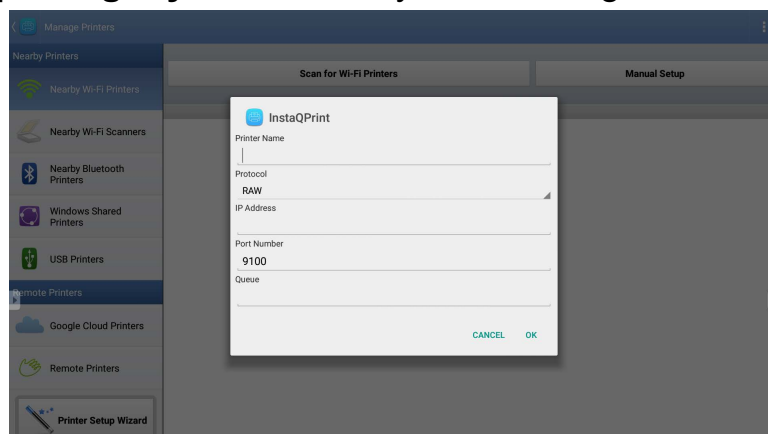
InstaQPrint

Chạm  để khởi chạy InstaQPrint. Với ứng dụng này, bạn có thể in tệp tin hoặc hình ảnh trang web sử dụng Wi-Fi hoặc máy in từ xa.


- Trước khi chạy ứng dụng, đảm bảo màn hình của bạn được kết nối Internet đúng cách.
- Để có danh sách các máy in được hỗ trợ, xem https://printhead.com/list_of_supported_printers.php.

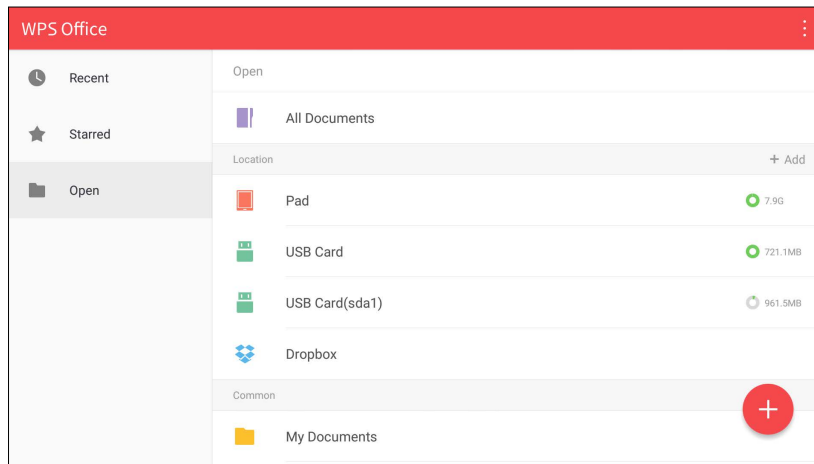


1. Chạm vào tùy chọn trên bảng điều khiển bên trái và duyệt qua và chọn tệp tin, ảnh, trang hoặc hình ảnh bạn muốn in.
2. Chạm **Quản lý máy in** để chọn máy in mà bạn muốn sử dụng.
3. Để chọn máy in:
 - Chạm vào một tùy chọn từ danh sách các máy in có sẵn trên bảng điều khiển bên trái.
 - Chạm vào **Quét tìm máy in Wi-Fi** để tự động tìm kiếm máy in.
 - Chạm **Cài đặt bằng tay** để thêm máy in mới bằng cách thủ công.



WPS Office

Chạm  để khởi chạy WPS Office. Với ứng dụng này, bạn có thể mở các tập tin tài liệu bao gồm PDF, Microsoft Word, PowerPoint và Excel.

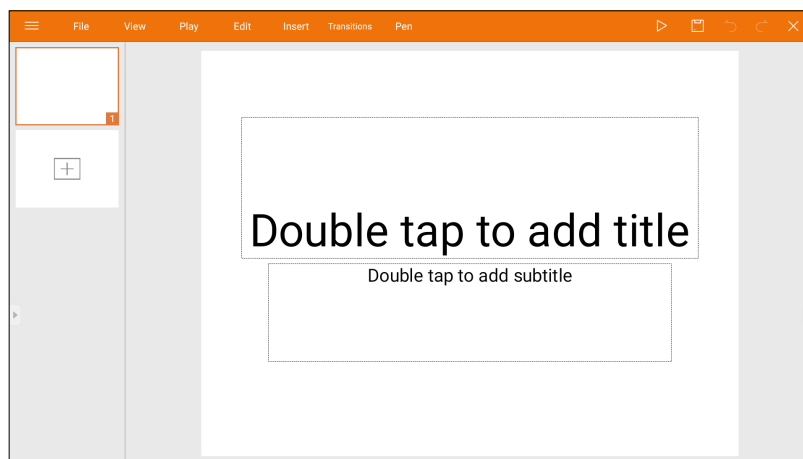


Để chỉnh sửa tập tin bằng WPS Office:

1. Chạm **Mở** trên bảng bên trái để duyệt và mở một tập tin được lưu tại bộ nhớ trong của màn hình, một thiết bị lưu trữ bên ngoài, hoặc lưu trữ đám mây.
2. Chạm trình đơn chức năng trên bảng trên cùng để truy cập các chức năng khác nhau của định dạng tập.



Mô tả dưới đây dành cho tập tin PowerPoint, các trình đơn chức năng cho các định dạng tập khác sẽ khác nhau.



Chức năng	Mô tả
Tập	Chạm để mở, lưu, chia sẻ, in, và quản lý các bài thuyết trình của bạn.
Xem	Chạm để thay đổi hoặc chỉnh sửa các kiểu xem thuyết trình.
Phát	Chạm để bắt đầu hoặc thiết lập một bài trình chiếu.
Chỉnh sửa	Chạm để chỉnh sửa nội dung hoặc định dạng của các trang trình chiếu.

Chức năng	Mô tả
Chèn	Chạm để chèn bảng, ảnh, biểu đồ, bình luận, video, hoặc âm thanh.
Chuyển tiếp	Chạm để áp dụng hoặc điều chỉnh thời gian chuyển cảnh.
Bút	Chạm để viết, vẽ chì, vẽ cọ, hay phác họa lên trang trình chiếu.
Phát	Chạm để bắt đầu bài trình chiếu.
Lưu với tên	Chạm để lưu tập tin thuyết trình vào bộ nhớ trong của màn hình, thiết bị lưu trữ bên ngoài, hoặc lưu trữ đám mây.
Hoàn tác	Chạm để hoàn tác một hành động.
Làm lại	Chạm để làm lại hành động cuối cùng.
Đóng	Chạm để đóng tập tin thuyết trình.
Quay lại	Chạm để quay lại trang trước đó.
Tiếp theo	Chạm để đi đến trang tiếp theo.
Thoát	Nhấn để thoát WPS Office.

Các phiên bản Office và định dạng tệp được hỗ trợ

Các phiên bản Office được hỗ trợ: 97 / 2000 / XP / 2003 / 2007 / 2010 / 2013 / 2016

Các định dạng phần mềm Office được hỗ trợ:

Phần mềm Office	Các định dạng tệp hỗ trợ
Word	wps / wpt / doc / docx / dot / dotx / txt / log / irc / c / cpp / h / asm / s / java / asp / bat / bas / prg / cmd
Excel	et / ett / xls /xlsx / xlt / xltx / csv / xlsx / xlsm / xltm
PowerPoint	ppt / pptx

Thông tin sản phẩm

Thông số kỹ thuật

Mục		Thông số kỹ thuật
		RP6503 / RP7503 / RP8603
Ngọc	Kích cỡ	RP6503: 65" / RP7503: 75" / RP8603: 86"
	Nguồn Sáng	DLED
	Tỷ Lệ Khung Hình	16:9
	Độ phân giải	3840 x 2160
	Khoảng cách điểm ảnh (mm)	RP6503: 0,37(N) x 0,37(D) RP7503: 0,43(N) x 0,43(D) RP8603: 0,49(N) x 0,49(D)
	Độ sáng với kính (Thông thường)	RP6503: 350 (thông thường) RP7503: 400 (thông thường) RP8603: 400 (thông thường)
	Độ sáng không có kính (Thông thường)	RP6503: 400 (thông thường) RP7503: 450 (thông thường) RP8603: 450 (thông thường)
	Tỷ lệ tương phản (Thông thường)	1200:1
	Góc nhìn	178
Cảm ứng	Công nghệ	IR
	Phương pháp cảm ứng	Ngón tay & Bút cảm ứng
	Hệ thống	Windows 7/8/10/Vista/Linux/Mac/Android/Wince/Chrome
	Điểm cảm ứng	Lên đến 40 điểm cảm ứng với Windows; lên đến 32 điểm cảm ứng với Android
	Kích thước vật thể tối thiểu	2 mm, đầu bút là 4 mm/9 mm, hỗ trợ 2 bút viết đồng thời bằng 2 màu
	Thời Gian Phản Hồi	≤10 ms
	Độ chính xác	±1 mm, 90% diện tích
	Kính	Độ dày 3,2 mm, AG, bút chì 9H, kháng khuẩn

	Mục	Thông số kỹ thuật
		RP6503 / RP7503 / RP8603
Đầu nối	Đầu vào HDMI	Phía sau: x 2, Phía trước: x 1 (2.0)
	Đầu ra HDMI	x 1 (4K@60Hz có âm thanh)
	DP IN	x 1
	VGA IN	x 1
	PC-Audio IN (vào âm thanh 3,5 mm)	x 1
	Mic IN	x 1
	SPDIF (Quang học)	x 1
	Đầu ra âm thanh (Tai nghe 3,5 mm)	x 1
	USB 2.0 (Type A)	I/O phía sau: x 2
	USB 3.0 (Type A) (OPS / Luồng ngoài)	Phía Trước: x 2 Phía trên: x 1
	USB 3.0 (Type A)	Khóa điện tử Wi-Fi: x 1 Điều khiển từ xa: x 1
	Đầu ra cảm ứng USB (OPS/ Bên ngoài qua MIC/Camera/ USB)	Phía sau: x 2, Phía trước: x 1 (USB 3.0)
	RS232	x 1
	LAN (RJ45)	OPS: 10M/100M/1000M Android: 10M/100M/1000M LAN Vào x 1 / LAN ra x 1
USB Type-C	Phía sau: Dữ liệu Phía Trước: Dữ liệu / Công suất (65W) / Cảm ứng / DP	
Hệ Thống Android	Phiên bản hệ thống	Android 11
	CPU	A73 x 4 + A53 x 4
	GPU	G52 MP8
	RAM	8GB
	ROM	64GB
Video / Âm thanh	Loại loa	Loa tích hợp
	Nguồn Điện Đầu Ra	Loa siêu trầm 16 W x 2 w/ 16 W
Nguồn	Các yêu cầu về nguồn điện	AC 100V-240V, 50/60 Hz
	Điện Chế Độ Chờ	<0,5W
	Tiêu thụ điện Tối đa (W)	RP6503: 411,2 W RP7503: 461,4 W RP8603: 587,6 W
	Thức	LAN/HDMI/VGA/DP
Khác	Mảng Micro	x 8 (Phạm vi thu tối đa: 8 m)
	Cảm biến ánh sáng	Có

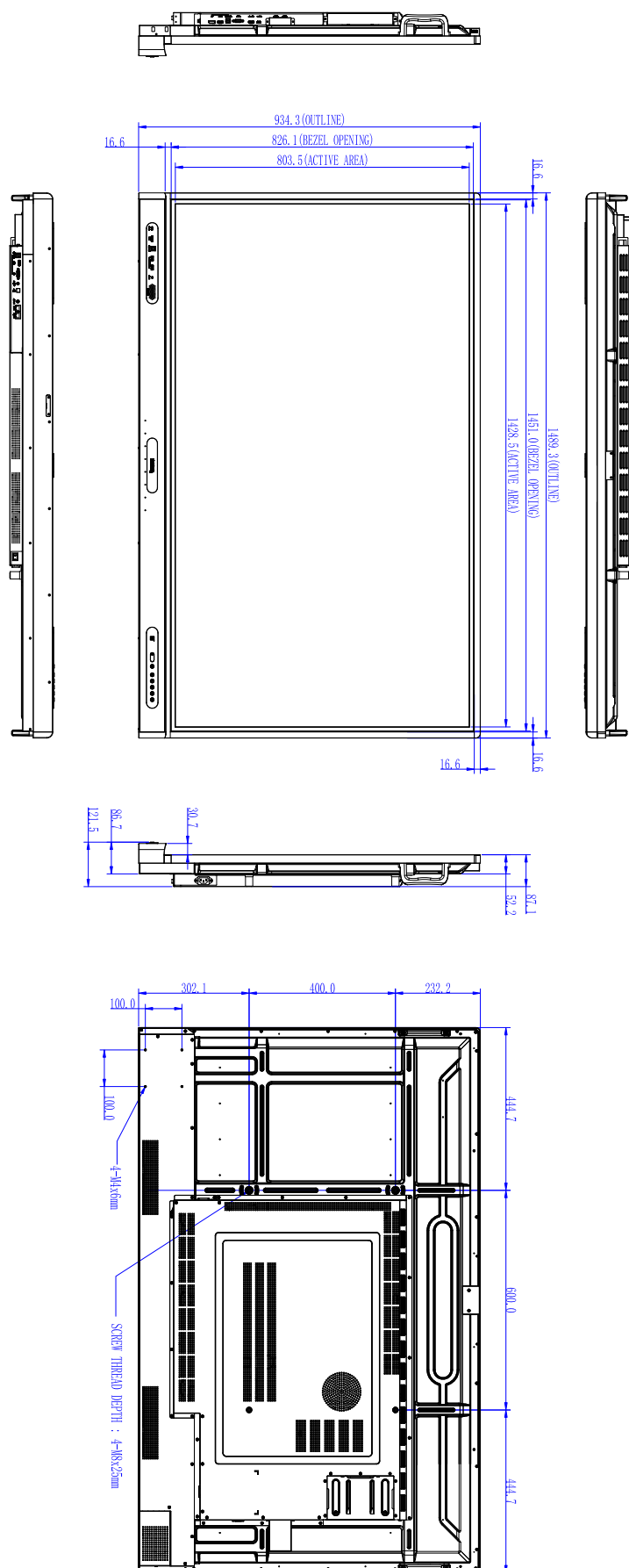
Mục		Thông số kỹ thuật
		RP6503 / RP7503 / RP8603
Trọng lượng	Kích thước (RxCxS)	RP6503: 1489,3 x 934,3 x 121,5 mm RP7503: 1717,1 x 1065,3 x 121,7 mm RP8603: 1962,4 x 1203,4 x 121,5 mm
	Kích thước (Gói) (RxCxS)	RP6503: 1660 x 1045 x 220 mm RP7503: 1900 x 1160 x 225 mm RP8603: 2160 x 1340 x 250 mm
	Trọng lượng tịnh	RP6503: 43±1,5 kg RP7503: 55,5±1,5 kg RP8603: 70,2±1,5 kg
	Tổng trọng	RP6503: 56±1,5 kg RP7503: 70±1,5 kg RP8603: 87±1,5 kg
	Độ dày của máy và giá treo tường	Giá treo tường (VESA Mount)
	VESA cho NUC	100 x 100 mm
	Thông số kỹ thuật vít treo tường	M8*25L x 4
	VESA	RP6503: 600 x 400 mm RP7503: 800 x 400 mm RP8603: 800 x 600 mm
Phụ kiện	Dây nguồn điện theo vùng	3 m x 1
	Cáp VGA	3 m x 1
	Cáp USB (Type A-Type B) _ USB 3.0	3 m x 1
	Cáp Type C	1,5 m x 1
	Cáp HDMI	3 m x 1
	Bộ chuyển đổi USB không dây (TDY31)	x 1 (cắm, có thể tháo)
	Bút viết	2 chiếc
	Gắn tường	x 1
	Điều Khiển Từ Xa	1 chiếc (BenQ tùy chỉnh)
Tính năng	Cài đặt hình ảnh	Có
	Nguồn/Điều khiển âm lượng	Có
	Chuỗi kết nối liên tiếp HDMI	Có
	Điều khiển RS232	Có
	Tăng cường độ sắc nét	Có
	Bảng chứng lưu giữ ảnh	Có
	Nhiều cửa sổ	Có
	HDMI-HDCP	Có (2.2/1.4)
	DP-HDCP	Có (1.2)
	Xử lý màu sắc 10 bit	Có

Mục		Thông số kỹ thuật
		RP6503 / RP7503 / RP8603
Tính năng (tiếp theo)	Cài đặt OSD cho Tường video	Không
	Cảm biến ánh sáng môi trường	Có
	Tổng thời gian bật	Có
	Điều khiển CEC	Có
	Chức năng RTC	Có
	Cập nhật FW	Có (USB, OTA)
	Đóng băng/Trống	Có
	I/O phía trước	Có
	Menu nâng cao (Menu gỡ lỗi)	Có
	Cầu nối LAN kép	Có
	Tự động chuyển cổng USB công cộng	Có
	Tự động phát hiện Kênh	Có
	Tắt cả các kênh có thể lập lại bằng HDMI	Có
	Khóa nút	Có
	Khóa Kênh	Có (Chế độ biển hiệu)
	Khóa Màn hình	Có
	Thanh bên thông minh	Có
	API khách hàng của BenQ	Có
Môi Trường	Nhiệt độ hoạt động	0 - 40°C
	Độ ẩm hoạt động	20 - 80% (không ngưng tụ)
	Nhiệt độ bảo quản	-10 - 60°C
	Độ ẩm bảo quản	10 - 60% (không ngưng tụ)
	Hướng hiển thị	Chỉ nằm ngang



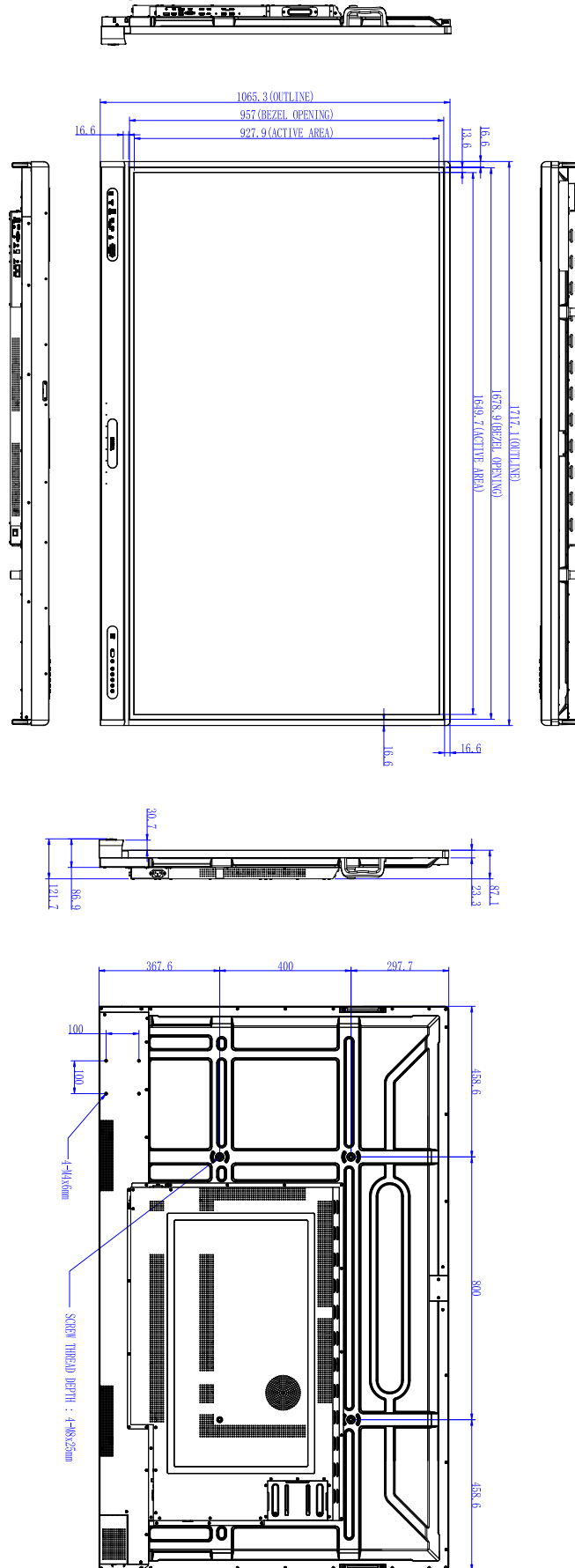
- Các thông số và chức năng có thể thay đổi không báo trước.
- OPS cần được trang bị vỏ chống cháy.

Kích thước (RP6503)



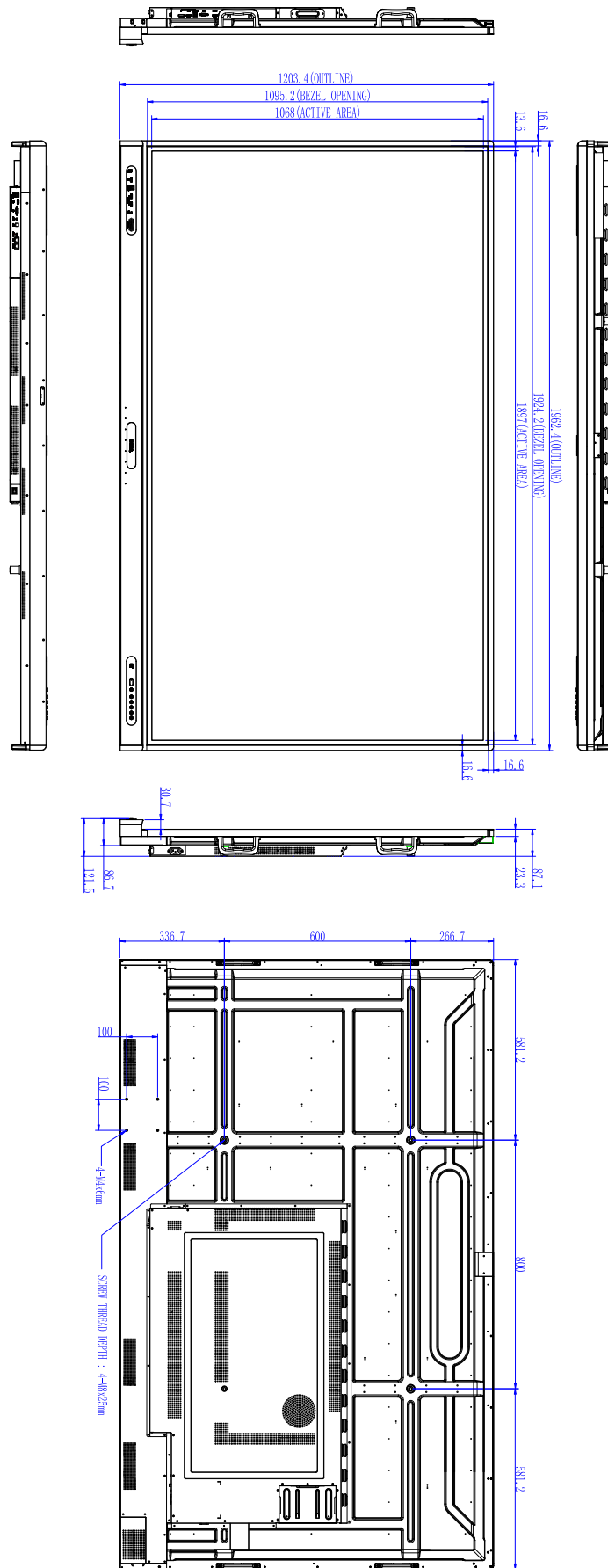
Đơn vị: mm

Kích thước (RP7503)



Đơn vị: mm

Kích thước (RP8603)



Đơn vị: mm

Độ phân giải tín hiệu đầu vào được hỗ trợ

Độ phân giải	Nguồn đầu vào			
	TYPE C	VGA	HDMI 2.0	DP
640 x 480 @ 60Hz		○		
720 x 400 @ 85Hz				
800 x 600 @ 60Hz		○	○	
1024 x 768 @ 60Hz		○	○	
1280 x 768 @ 60Hz		○	○	
1280 x 960 @ 60Hz			○	
1280 x 1024 @ 60Hz		○	○	
1360 x 768 @ 60Hz		○	○	
1366 x 900 @ 60Hz		○	○	
1680 x 1050 @ 60Hz		○	○	
1920 x 1080 @ 60Hz	○	○	○	○
3840 x 2160 @ 24Hz	○		○	○
3840 x 2160 @ 25Hz	○		○	○
3840 x 2160 @ 30Hz	○		○	○
3840 x 2160 @ 50Hz	○		○	○
3840 x 2160 @ 60Hz	○		○	○
480i (60Hz)			○	○
480p (60Hz)			○	○
576i (50Hz)			○	○
576p (50Hz)			○	○
720p (50Hz)			○	○
720p (60Hz)			○	○
1080i (50Hz)			○	○
1080i (60Hz)			○	○
1080p (50Hz)			○	○
1080p (60Hz)			○	○



•○: được hỗ trợ

•Bỏ trống: không được hỗ trợ

Xử lý sự cố

Vấn đề	Giải pháp
Không có ảnh	<p>Kiểm tra các phần sau:</p> <p>Màn hình có được bật không? Kiểm tra đèn báo nguồn của màn hình.</p> <p>Thiết bị nguồn tín hiệu có được bật không? Bật thiết bị và thử lại.</p> <p>Có kết nối cáp nào lỏng không? Đảm bảo tất cả cáp được kết nối chặt.</p> <p>Bạn đã chọn độ phân giải đầu ra không được hỗ trợ trên máy tính? Tham khảo Độ phân giải tín hiệu đầu vào được hỗ trợ trên trang 68 để chọn một độ phân giải được hỗ trợ và thử lại.</p> <p>Bạn đã chọn độ phân giải đầu ra không được hỗ trợ trên đầu phát đĩa DVD hoặc Blu-ray? Tham khảo Độ phân giải tín hiệu đầu vào được hỗ trợ trên trang 68 để chọn một độ phân giải được hỗ trợ và thử lại.</p>
Không có âm thanh	<p>Kiểm tra các phần sau:</p> <p>Bạn đã bật chức năng tắt tiếng trên màn hình hoặc thiết bị nguồn đầu vào chưa? Tắt chức năng tắt tiếng hoặc tăng mức âm lượng âm thanh và thử lại.</p> <p>Có kết nối cáp nào lỏng không? Đảm bảo tất cả cáp được kết nối chặt.</p>
Hình ảnh đầu vào máy tính trông kỳ lạ	<p>Bạn đã chọn độ phân giải đầu ra không được hỗ trợ trên máy tính? Tham khảo Độ phân giải tín hiệu đầu vào được hỗ trợ trên trang 68 để chọn một độ phân giải được hỗ trợ và thử lại.</p> <p>Sử dụng chức năng Tự động (Chỉ VGA) để màn hình tự động tối ưu hóa hiển thị hình ảnh máy tính.</p> <p>Nếu không hài lòng với kết quả của chức năng Tự động, sử dụng các chức năng Pha, Vị Trí Ngang và Vị Trí Dọc và để điều chỉnh thủ công hình ảnh.</p>
Các nút trên bảng điều khiển không hoạt động	<p>Bạn đã khóa các nút bảng điều khiển? Mở khóa các nút và thử lại.</p>

Vấn đề	Giải pháp
Điều khiển từ xa không hoạt động	<p>Bạn đã khóa chức năng điều khiển từ xa? Mở khóa chức năng và thử lại.</p> <p>Kiểm tra xen hướng pin có đúng không.</p> <p>Kiểm tra pin chết.</p> <p>Kiểm tra khoảng cách và góc của bạn từ màn hình.</p> <p>Kiểm tra xem điều khiển từ xa có được chỉ đúng vào cửa sổ cảm biến điều khiển từ xa của màn hình không.</p> <p>Kiểm tra những vật cản giữa bộ điều khiển từ xa và cửa sổ cảm biến của điều khiển từ xa.</p> <p>Kiểm tra để cửa sổ cảm biến điều khiển từ xa không ở dưới ánh sáng huỳnh quang mạnh hay dưới ánh sáng mặt trời trực tiếp.</p> <p>Kiểm tra xem có bất kỳ thiết bị nào (máy tính hoặc trợ lý kỹ thuật số cá nhân, PDA) gần đó truyền tín hiệu hồng ngoại có thể gây nhiễu truyền tín hiệu giữa điều khiển từ xa và màn hình. Tắt chức năng hồng ngoại của các thiết bị này.</p>
Lỗi điều khiển từ xa	<p>Kiểm tra xem có các vật nào khác giữa điều khiển từ xa và cửa sổ thu điều khiển từ xa của TV hay không, vì nó khiến điều khiển từ xa không hoạt động được.</p> <p>Kiểm tra xem điện cực pin trong điều khiển từ xa có đúng không.</p> <p>Kiểm tra xem điều khiển từ xa có cần thay pin hay không.</p>
Máy tự động tắt	<p>Kiểm tra xem có đặt chế độ ngủ hay không.</p> <p>Kiểm tra xem có cúp điện đột ngột hay không.</p> <p>Kiểm tra xem có tín hiệu tự động tắt hay không.</p>
Tín hiệu ngoài phạm vi	<p>Kiểm tra xem màn hình có được đặt chính xác hay không.</p> <p>Kiểm tra xem độ phân giải có phải là độ phân giải tốt nhất hay không.</p> <p>Điều chỉnh đồng bộ dòng và trường trong menu.</p>
Nền có đường thẳng đứng hoặc vệt	<p>Chọn tự động sửa trong menu.</p> <p>Điều chỉnh vị trí đồng hồ và pha trong menu.</p>
Hình ảnh thiếu màu sắc, màu không chính xác	<p>Kiểm tra xem VGA có được kết nối tốt hay có vấn đề về chất lượng hay không.</p> <p>Điều chỉnh độ chói và độ sáng hoặc độ tương phản trong menu.</p>

Vấn đề	Giải pháp
Định dạng hiển thị không được hỗ trợ.	Chọn tự động sửa trong menu. Điều chỉnh vị trí đồng hồ và pha trong menu.
Chức năng cảm ứng không hợp lệ	Kiểm tra xem trình điều khiển cảm ứng đã được cài đặt và khởi động chưa. Kiểm tra xem kích thước của mục chạm có tương ứng với ngón tay hay không.
Vị trí chạm không chính xác	Kiểm tra xem trình điều khiển có được cài đặt đúng hay không và chỉnh sửa. Kiểm tra xem bút cảm ứng có quay mặt ra màn hình hay không.
Không có hình, không có tiếng	Kiểm tra xem máy có ở trạng thái đã bắt đầu chưa. Kiểm tra xem dây tín hiệu có được cắm chắc chắn hay không, xem INPUT có tương ứng với dây hay không. Nếu ở chế độ máy tính nội bộ, kiểm tra xem máy tính nội bộ có được khởi động hay không.
Có sọc ngang hoặc dọc hoặc ảnh phối màu	Kiểm tra xem dây tín hiệu có được kết nối tốt hay không. Kiểm tra xem các thiết bị điện tử hoặc dụng cụ điện khác có được đặt xung quanh máy hay không.
Không có màu, màu yếu hoặc ảnh yếu	Điều chỉnh độ chói và độ sáng hoặc độ tương phản trong menu. Kiểm tra xem dây tín hiệu có được kết nối tốt hay không.
Có ảnh nhưng không có âm thanh	Kiểm tra xem nút tắt tiếng có được nhấn để tắt tiếng không. Nhấn VOL+/VOL- để điều chỉnh âm lượng. Kiểm tra xem dây âm thanh có được kết nối chính xác hay không.
Chỉ một loa có âm thanh	Điều chỉnh cân bằng âm thanh trong menu. Kiểm tra xem bảng điều khiển âm thanh của máy tính có chỉ thiết lập một kênh âm thanh hay không. Kiểm tra xem dây âm thanh có được kết nối chính xác hay không.
Đầu ra VGA không có âm thanh	Kiểm tra xem có kết nối thiết bị bên ngoài với cáp tai nghe không.